

|                   | <b>Chỉ tiêu</b>       | <b>Thực hiện<br/>năm 2020</b> | <b>Kế hoạch<br/>năm 2021</b> | <b>% tăng giảm so với<br/>năm 2020</b> |
|-------------------|-----------------------|-------------------------------|------------------------------|--|
| 1                 | Hợp nhất toàn Công ty | 24,17%                        | 18,08%                       | -                                      |
| 2                 | Công ty mẹ            | 15,29%                        | 12,05%                       | -                                      |
| <b>VI. Cổ tức</b> |                       | <b>11%</b>                    | <b>14%</b>                   | <b>27,27%</b>                          |

(Nguồn: TRACODI)

#### **4.1. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên**

Căn cứ Nghị quyết số 04/2021/NQ-ĐHĐCD-TCD ngày 29/04/2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty đã được Hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

#### **4.2. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên**

Định hướng chương trình hành động trọng tâm cho năm 2021, TRACODI sẽ tập trung phát triển chiến lược kinh doanh cốt lõi là xây dựng (bao gồm hạ tầng, dân dụng và công nghiệp) với những lợi thế cùng thương hiệu có được để thực hiện các công trình trọng điểm do các công ty thành viên Tập đoàn Bamboo Capital triển khai. Đồng thời nhằm tận dụng cơ hội Chính phủ vẫn tiếp tục đẩy mạnh giải ngân cho đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, TRACODI tìm kiếm cơ hội tham gia vào các dự án xây dựng công trình giao thông. Mục tiêu phấn đấu là một Tổng thầu quản lý xây dựng có tầm cỡ trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

Đối với các mảng kinh doanh có thể sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi tình hình đại dịch Covid-19 sẽ điều chỉnh chiến lược kinh doanh thích ứng cũng như thận trọng trong công tác đầu tư mở rộng kinh doanh cho những mảng này. Đồng thời có thể xem xét thực hiện việc thoái vốn đối với những công ty có khả năng hoạt động không còn hiệu quả hoặc không còn phù hợp với chiến lược phát triển của TRACODI trong giai đoạn tới.

##### **4.2.1. Hoạt động xây dựng**

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện thi công công trình trong đó chủ lực các dự án do Công ty mẹ - CTCP Bamboo Capital đầu tư chủ yếu các dự án xây dựng công nghiệp và dân dụng. Mục tiêu trong năm 2021, Công ty tiếp tục nâng cao năng lực quản lý thi công vai trò Tổng thầu xây dựng không chỉ các dự án trong hệ sinh thái Tập đoàn mà có thể tham gia đấu thầu cạnh tranh đối với các dự án giao thông và hạ tầng khác, cụ thể một số mục tiêu như sau:

- Đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu xây lắp năm 2021 với doanh số dự kiến 2.533 tỷ đồng, lợi nhuận phấn đấu đạt 180 tỷ đồng.
- Tập trung hoàn thiện thi công các công trình dang dở của năm 2020 chưa ghi nhận hết doanh thu như: dự án năng lượng mặt trời Phù Mỹ 1, 2, 3 (công suất 330 MW tại Bình Định); dự án năng lượng mặt trời VNECO (45MW tại Vĩnh Long), dự án Radison Blu Hội An (dự kiến bàn giao trong Quý 2/2021); dự án Amor Riverside Bình Chánh có giá trị xây lắp 240 tỷ, dự án Casa Mũi Né (Phan Thiết) có giá trị xây lắp dự kiến 265 tỷ đồng.

- Triển khai theo tiến độ thi công và nghiệm thu theo giai đoạn đối với các dự án như: dự án King Crown Infinity (tại Thủ Đức) có giá trị xây lắp 2.400 tỷ đồng; dự án Casa Marina Premium (tại Quy Nhơn) có giá trị xây lắp 1.650 tỷ đồng; dự án D'or (Cồn Bắp – Hội An) có giá trị xây lắp 1.565 tỷ đồng; các dự án năng lượng mặt trời áp dụng cho Skylar với tổng công suất dự kiến 75 MW có giá trị xây lắp 1.260 tỷ đồng.
- Tìm kiếm cơ hội cùng tham gia đầu tư hoặc ứng vốn thi công vào một số dự án mà các công ty trong hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital làm chủ đầu tư.
- Tổ chức bộ máy quản lý các công trình xây dựng đảm bảo quản lý tốt về chất lượng, ngân sách xây dựng, đạt tiến độ cam kết, kế hoạch giải ngân, nghiệm thu các công trình và quản lý chất lượng tốt nhất.
- Xây dựng, tạo hệ sinh thái các đội/ nhóm thi công chuyên mảng dân dụng và công nghiệp phục vụ thi công cho dự án bất động sản và năng lượng mặt trời.

#### **4.2.2. Hoạt động thương mại tại Công ty cổ phần TRACODI Trading & Consulting**

Tiếp tục thực hiện định hướng tập trung kinh doanh trong mảng sản phẩm của các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Bamboo Capital đồng thời cải thiện tỷ suất lợi nhuận biên, mở rộng thị trường và xây dựng một số sản phẩm thương hiệu riêng cho TRACODI Trading.

- Khai thác tìm kiếm chủ động các nguồn khách hàng đầu ra cho xuất khẩu các sản phẩm chủ lực như: tinh bột biển tinh, đồ gỗ ngoại thất, xây dựng và phát triển thương hiệu café Dr. Nam, trà Ô long, yến ... cho thị trường nội địa trong phân khúc hàng quà tặng.
- Đồng thời ứng biến trước những khó khăn tình hình dịch bệnh, mảng thương mại sẽ tập trung vào công tác cung cấp các thiết bị, nội thất cho các dự án do TRACODI là Tổng thầu thi công trọn gói.
- Việc thực hiện cung cấp nội thất cho các Dự án BDS mang lại doanh thu dự kiến trong năm 2021 là 789 tỷ đồng, mang lại lợi nhuận là 29,3 tỷ đồng.

#### **4.2.3. Hoạt động khai thác đá tại Antraco**

Trong năm 2021, Antraco dự báo tiếp tục giữ vững tốc độ phát triển doanh thu trên cơ sở công suất được phép khai thác và tiếp tục đóng góp lợi nhuận ổn định cho TRACODI. Dự kiến chi tiêu doanh thu Antraco trong năm 2021 là 633 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến là 45 tỷ đồng.

- Tập trung nâng cao giá trị sản phẩm, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về chất lượng và thương hiệu đá Antraco; Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, xác định mục tiêu và thị trường tiềm năng với chiến lược giá cả, chiến lược sản phẩm hợp lý, đẩy mạnh tiếp cận đưa sản phẩm vào các công trình dự án trọng điểm trong khu vực.
- Tập trung tìm mọi giải pháp để tiết kiệm chi phí, sử dụng lao động hợp lý, từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức và quản lý.
- Tăng cường đào tạo đội ngũ Cán bộ - Công nhân viên phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của Công ty. Tiếp tục đưa vào áp dụng các chỉ số đánh giá tuyển dụng và đào tạo để nâng cao chất lượng công tác này nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

#### **4.2.4. Hoạt động xuất khẩu lao động tại CTCP Xuất khẩu lao động Tracodi**

Trước tình hình dự báo diễn biến dịch Covid-19 có thể còn kéo dài sức ảnh hưởng đến việc phục hồi thị trường xuất khẩu lao động đi Nhật Bản, Công ty sẽ định hướng cho năm 2021 tập trung công tác tiết kiệm tối đa chi phí và vẫn đảm bảo duy trì công tác tạo nguồn lao động dự phòng khi thị trường hồi phục sẽ có sẵn đơn hàng cung ứng ngay lập tức.

- Tiếp tục xác định thị trường Nhật Bản là thị trường chủ lực tập trung khai thác tối đa, tăng cường tìm kiếm đơn hàng và đảm bảo chất lượng nguồn lao động cung ứng.
- Tiếp tục nghiên cứu tìm kiếm cơ hội xuất khẩu lao động sang thị trường mới như Đức.
- Tiếp tục duy trì các công tác tạo nguồn tại các tỉnh thành miền Tây những địa phương có dự án đầu tư của công ty mẹ BCG nhằm đáp ứng nhanh chóng theo đơn hàng của đối tác nước ngoài.
- Tổ chức các hoạt động tuyển dụng đơn hàng trực tiếp; tăng cường năng lực đào tạo của Trung tâm đào tạo thông qua hình thức đào tạo trực tuyến.

#### **4.2.5. Hoạt động vận tải hành khách tại Công ty Vinataxi**

Trong năm 2021 dự báo là năm tiếp tục những khó khăn hơn nữa, tình hình dịch Covid-19 dự báo sẽ gây những ảnh hưởng nặng nề cho ngành vận tải nói chung và với Vinataxi nói riêng. Vinataxi cần nỗ lực hơn để tìm cách tồn tại phát triển thông qua việc cắt giảm chi phí, tận dụng khai thác tối đa mặt bằng cho thuê lại và triển khai ứng dụng công nghệ. TRACODI sẽ tìm kiếm cơ hội có thể thoái vốn đầu tư tại Vinataxi thu hồi nguồn vốn phục vụ bổ sung nguồn vốn lưu động cho TRACODI triển khai các hoạt động xây dựng và thương mại, cũng như nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư mới phù hợp với chiến lược phát triển của TRACODI. Kế hoạch năm 2021, TRACODI và Comfordegro đã thống nhất thoái hết toàn bộ vốn của 2 bên, Vinataxi đang tìm bên mua để thương lượng làm các thủ tục theo qui định.

#### **4.2.6. Hoạt động tại Công ty cổ phần BCG Land**

Tiếp tục với sự thành công với những sản phẩm bất động sản trong năm 2020, dự kiến năm 2021 BCG Land sẽ phát triển kinh doanh một cách thận trọng và linh hoạt thích ứng với xu hướng cung cầu của thị trường bất động sản nói chung, trong đó tập trung hoàn thiện nhanh các dự án đang dở của năm 2020 nhằm hiện thực hóa ghi nhận doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

Một số dự án đang dở hoàn tất trong năm 2021 như: dự án Radisson Blu Hội An với doanh số dự kiến 3.600 tỷ đồng; dự án Amor Riverside doanh số dự kiến 1000 tỷ đồng ; dự án Casa Mui Né doanh số dự kiến 1.800 tỷ đồng.

Triển khai theo đúng tiến độ xây dựng cũng như kế hoạch bán hàng các dự án: King Crown Infinity (Thủ Đức – TPHCM) với doanh thu dự kiến 6550 tỷ đồng và hoàn thành trong Quý 3/2023; dự án D’or (Cồn Bắp – Hội An) với doanh thu dự kiến 5300 tỷ đồng và hoàn thành Quý 4/2023

Nhanh chóng hoàn thiện thủ tục pháp lý, cũng như các phê duyệt quy hoạch cho các dự án: Khu đô thị Blue Star City (quy mô 390 ha tại Bình Đức – Bến Lức – Long An); King Crown Thảo Điền Villlage (Quận 2 – TPHCM) giai đoạn 2 tòa nhà văn phòng; Dự án Helios Village (tại Gia Nghĩa –

Dak Nông) quy mô 19ha; dự án Khu dân cư Hùng Vương nói dại (tại Tân An – Long An) quy mô 62,5ha; dự án Khu công nghiệp Cát Trinh (tại Bình Định).

Với kết quả kinh doanh như vậy, Công ty Tracodi sẽ được chia cổ tức với tỷ lệ chiếm giữ 36,7%, dự kiến 2021 lợi tức chia cho Tracodi là : 45 tỷ đồng

#### **4.2.7. *Hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Life Purity***

Trong năm 2020, CTCP Nước sạch Life Purity đã triển khai thí điểm 2 trạm xử lý nước sạch sinh hoạt làm mô hình trình diễn tại Bến Tre. Dự kiến sau khi mô hình trình diễn thành công, công ty sẽ triển khai công tác phát triển mạnh công nghệ này tại các khu vực đồng bằng sông Cửu Long ứng dụng trong các mảng xử lý nước sạch cấp cho sinh hoạt, xử lý nước thải công nghiệp.

#### **4.2.8. *Các hoạt động khác của Công ty***

Công tác tài chính và kế toán:

- Thực hiện và quản lý công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.
- Đảm bảo kịp thời và đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ứng dụng phần mềm kế toán tổ chức công tác quản lý, báo cáo hợp nhất với công ty con; xây dựng quy chế quản lý tài chính đến các công ty con.

Công tác tổ chức, nhân sự và chính sách:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự: Sắp xếp nhân sự phù hợp năng lực và chuyên môn, hạn chế phát sinh tăng nhân sự không cần thiết.
- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh hoặc ban hành mới các quy trình nghiệp vụ, các quy chế ngày càng hoàn thiện hơn để công tác vận hành và quản lý được chặt chẽ.
- Xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách phù hợp đảm bảo thu nhập, đảm bảo công bằng, nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc của CBNV.

Công tác truyền thông và quan hệ nhà đầu tư:

- Hoạt động công bố thông tin: thường xuyên cập nhật các tin tức hoạt động của công ty mẹ và các công ty thành viên trên website cập nhật thông tin kịp thời, cung cấp những tin tức phản ánh giá trị của doanh nghiệp một cách đúng đắn, chính xác và giúp nhà đầu tư và cổ đông hiểu sâu hơn về hoạt động của Công ty.
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư quan tâm đến hoạt động của Công ty.
- Tích cực tham gia các hội thảo, chương trình đào tạo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán nhằm cải tiến hoạt động quản trị Công ty.
- Tích cực làm việc với các nhà đầu tư, Quỹ đầu tư trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư vào TRACODI.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín, thương hiệu TRACODI đối với các cơ quan quản lý, đối tác, tổ chức tài chính, và nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước. Duy trì thương hiệu và uy tín của Công ty trong cộng đồng nhà đầu tư.

- Tiếp tục đồng hành cùng Tập đoàn tham gia tích cực trong công tác an sinh xã hội, thực hiện trách nhiệm xã hội, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu TRACODI.

#### **4.3. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

Là đơn vị tư vấn tài chính chuyên biệt, Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và hợp lý để đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải.

Dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty qua các năm 2019 – 2020; căn cứ vào các hợp đồng đã ký kết cũng như kế hoạch Công ty năm 2021, với việc áp dụng đồng bộ các giải pháp phát triển kinh doanh, trong trường hợp nền kinh tế vĩ mô không có biến động tiêu cực lớn thì SHS đánh giá kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty được xây dựng phù hợp với khả năng của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty cung cấp, thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính và chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của số liệu được dự báo. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho nhà đầu tư.

## **VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG**

### **1. Thông tin về cổ đông sáng lập**

Theo Điều lệ của Công ty, TRACODI không có cổ đông sáng lập. Đồng thời TRACODI thành lập từ năm 2007. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông”. Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải hoạt động theo mô hình công ty cổ phần bắt đầu từ ngày 04/04/2013 theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0300482393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/05/2007, do vậy toàn bộ cổ phiếu của cổ đông sáng lập tại thời điểm đăng ký lần đầu ngày 04/04/2013 đã hết thời hạn bị hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày 04/04/2016.

### **2. Thông tin về cổ đông lớn**

#### **2.1. Cổ đông là cá nhân**

Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty như sau:

**Bảng 35: Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty**

| STT | Tên             | Năm sinh | Quốc tịch | Tỷ lệ sở hữu tại TCD (30/07/2021) | Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết với TCD | Lợi ích liên quan với Công ty  |
|-----|-----------------|----------|-----------|-----------------------------------|---|--|
| 1   | Nguyễn Hồ Nam   | 1978     | Việt Nam  | 7.323.609 cổ phiếu – 8,4%         | Không có  | + Dưới góc độ là cổ đông: được nhận cổ tức tương ứng với tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ<br>+ Dưới góc độ là Chủ tịch HĐQT: được trình bày tại điểm 3.1.1 mục VI Bản cáo bạch |
| 2   | Lê Thị Mai Loan | 1982     | Việt Nam  | 4.749.021 cổ phiếu – 5,45%        | Không có  | + Dưới góc độ là cổ đông: được nhận cổ tức tương ứng với tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ  |

(Nguồn: TRACODI)

- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI :
- + Ông Nguyễn Hồ Nam:

| STT | Tên doanh nghiệp                           | Hoạt động kinh doanh chính  | Mối quan hệ  | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích  |
|-----|--|---|--|---|
| I   | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Nguyễn Hồ Nam giữ chức vụ Chủ tịch HĐTV, Số lượng CP nắm giữ trực tiếp 0 CP tương ứng 0% VDL</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Nguyễn Hồ Nam có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Nguyễn Hồ Nam có thể được hưởng thông qua Công ty</li> </ul> |

|   |  |  |  |   |
|---|--|--|--|---|
|   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản.</li> </ul>  |  | TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas.   |
| 2 | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Dịch Vụ Khách Sạn</li> </ul> | Ông Nguyễn Hồ Nam giữ chức vụ Chủ tịch HĐTV, Số lượng CP nắm giữ 398.000 CP tương ứng 1% VDL | Đồng thời Ông Nguyễn Hồ Nam và/hoặc người liên quan của Ông Nguyễn Hồ Nam không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas |

+ Bà Lê Thị Mai Loan:

| STT | Tên doanh nghiệp                         | Hoạt động kinh doanh chính   | Mối quan hệ  | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích   |
|-----|--|--|--|--|
| 1   | CTCP Tracodi Trading & Consulting        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Bán buôn thực phẩm</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam, Mỹ, Châu Âu, Châu Á và UAE</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: nông sản, thực phẩm, đồ gỗ, thiết bị y tế,...</li> </ul> | Bà Bà Lê Thị Mai Loan giữ chức vụ Chủ tịch HDQT, Số lượng CP nắm giữ trực tiếp 0 CP tương ứng 0% VDL | Bà Lê Thị Mai Loan có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Bà Lê Thị Mai Loan có thể được hưởng thông qua CTCP Tracodi Trading & Consulting, CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang. |
| 2   | CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu,</li> </ul>  | Bà Bà Lê Thị Mai Loan giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Số lượng CP nắm                                     | Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang. Đồng thời Bà Lê Thị Mai Loan và/hoặc người liên quan của  |

|  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|---|
|  |  | <p>chủ sử dụng hoặc đi<br/>thuê</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân khúc khách<br/>hàng: phân khúc theo<br/>địa lý và hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động:<br/>Việt Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ:<br/>Bất động sản</li> </ul> | <p>giữ trực tiếp 0<br/>CP tương ứng<br/>0% VDL</p> | <p>Bà Lê Thị Mai Loan<br/>không được biểu<br/>quyết tại các cuộc họp<br/>ĐHĐCĐ, HĐQT<br/>thông qua các giao<br/>dịch giữa CTCP<br/>Tracodi Trading &amp;<br/>Consulting, CTCP<br/>Đầu tư Thương mại<br/>Dịch vụ Gia Khang</p> |
|--|--|--|--|---|

## 2.2. Cổ đông là tổ chức

Công ty có 02 cổ đông lớn là tổ chức như sau:

### 2.1.1. Công ty cổ phần Bamboo Capital (BCG)

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Bamboo Capital
- Năm thành lập: 2011
- Số Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0311315789 do sở Kế Hoạch Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011 thay đổi lần thứ 22 ngày 24/08/2021
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 14, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 2.034.681.400.000 đồng (*Tính đến hiện tại*)
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồ Nam – Chủ tịch HĐQT
- Người đại diện theo ủy quyền tại TRACODI: Ông Nguyễn Thanh Hùng – Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT
- Ông Bùi Thành Lâm – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Thế Tài – Thành viên HĐQT
- Bà Lê Thị Mai Loan – Thành viên Hội đồng Chiến lược Tập đoàn Bamboo Capital
- Số cổ phần sở hữu tại TRACODI: 44.950.221 tương ứng 51,54% vốn điều lệ
- Hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động tư vấn quản lý
- Phân khúc khách hàng mục tiêu: Phân khúc theo địa lý, hành vi
- Địa bàn hoạt động: Việt Nam
- Sản phẩm, dịch vụ: Sản xuất, xây dựng, thương mại, dịch vụ
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Không có xung đột lợi ích

- Lợi ích liên quan đối với TRACODI: hưởng các lợi ích của Công ty mẹ, được hưởng lợi nhuận được chia theo tỷ lệ nắm giữ tương ứng
- Lợi ích của cổ đông lớn tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI:

| STT | Tên doanh nghiệp                           | Hoạt động kinh doanh chính   | Mối quan hệ                   | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích   |
|-----|--|--|-------------------------------|--|
| 1   | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản.</li> </ul> | Công ty con gián tiếp của BCG | BCG và/hoặc người liên quan của BCG không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCD, HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty |
| 2   | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Dịch vụ khách sạn</li> </ul>   | Công ty con gián tiếp của BCG | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty  |
| 3   | CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý và hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản</li> </ul> | Công ty con gián tiếp của BCG | TNHH Indochina Hội An Beach Villas, Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty  |
| 4   | Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Tỉnh Bình Định</li> </ul>   | Công ty con gián tiếp của BCG | TNHH Du lịch Casa Marina Resort, CTCP Đầu tư Thương mại  |

|  |  |                                       |  |                   |
|--|--|---------------------------------------|--|-------------------|
|  |  | - Sản phẩm dịch vụ: Dịch vụ khách sạn |  | Dịch vụ Gia Khang |
|--|--|---------------------------------------|--|-------------------|

- Hợp đồng, giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa đại diện theo ủy quyền của BCG và người có liên quan của họ với TRACODI:

(Đơn vị tính: đồng)

| Loại giao dịch   | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú   |
|--|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|---|
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/HĐTC/TCD – GK ngày 31/08/2020; Phụ lục Hợp đồng 03 ngày 02/06/2021 (dự án KingCrown Infinity) giữa TRACODI và CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang | 3.113.285.015.841 | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang – Tổ chức liên quan của Bà Lê Thị Mai Loan |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/TCD-TCDT ngày 03/03/2020 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting   | 375.551.170.525   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading & Consulting – Tổ chức liên quan của Bà Lê Thị Mai Loan        |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/HDTC/TRACODI-TRADING ngày 03/03/2020 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting   | 30.719.969.758    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading & Consulting – Tổ chức liên quan của Bà Lê Thị Mai Loan        |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 2501 HDTG/TCD-TCDT ngày 05/01/2021 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting   | 36.112.704.657    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading & Consulting – Tổ chức liên quan của Bà Lê Thị Mai Loan        |
| Hợp tác kinh doanh số 1208/2020/HTKD ngày 12/08/2020 giữa TRACODI và CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang  | 550.000.000.000   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang – Tổ chức liên quan của Bà Lê Thị Mai Loan |

- Hợp đồng, giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG và người có liên quan của BCG với TRACODI:

(Đơn vị tính: đồng)

| Loại giao dịch   | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú                      |
|--|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|------------------------------|
| Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn số 01/HDDV-BCG-TCD ngày 10/02/2020 và | 2.880.000.000     | Không có                       | Hội đồng quản trị           | BCG – Công ty mẹ của TRACODI |

| các phụ lục giữa TRACODI và BCG   |                   |          |                   |   |
|---|-------------------|----------|-------------------|---|
| Hợp đồng thi công số 01/2020/HĐNT/CB – TRACODI ngày 21/09/2020 (dự án Khu Du Lịch Sinh Thái Cồn Băp) giữa TRACODI và Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Băp         | 477.379.000.000   | Không có | Hội đồng quản trị | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Băp – Người có liên quan của BCG |
| Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1208/2020/HTKD ngày 12/08/2020 giữa TRACODI và CTCP Gia Khang  | 550.000.000.000   | Không có | Hội đồng quản trị | CTCP Gia Khang – Người có liên quan của BCG                         |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/HĐTC/TCD – GK ngày 31/08/2020 ; Phụ lục Hợp đồng 03 ngày 02/06/2021 (dự án KingCrown Infinity) giữa TRACODI và CTCP Gia Khang | 3.113.285.015.841 | Không có | Hội đồng quản trị | CTCP Gia Khang – Người có liên quan của BCG                         |

#### 2.1.2. Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios
- Năm thành lập: 2012
- Số Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0311656651 do sở Kế Hoạch Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/03/2012 thay đổi lần thứ 14 ngày 04/06/2020
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, Tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng (GCNĐKDN, thay đổi lần thứ 15, ngày 15/06/2021)
- Người đại diện theo pháp luật: Phạm Thị Ngọc Thanh – Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại TRACODI: Bà Lê Thị Mai Loan – Chủ tịch HĐQT
- Số cổ phần sở hữu tại TRACODI: 9.975.000 tương ứng 11,44% vốn điều lệ
- Hoạt động kinh doanh chính: Tư vấn quản lý
- Phân khúc khách hàng mục tiêu: Từ trung bình đến cao cấp
- Địa bàn hoạt động: Việt Nam

- Sản phẩm, dịch vụ: Căn hộ, biệt thự
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Không có xung đột lợi ích
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI: được hưởng lợi nhuận được chia theo tỷ lệ nắm giữ tương ứng
- Lợi ích của cổ đông lớn tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI: Không có
- Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa đại diện theo ủy quyền của Helios và người có liên quan của họ với TRACODI: Không có
- Hợp đồng, giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Helios và người có liên quan của Helios với TRACODI:

(Đơn vị tính: đồng)

| Loại giao dịch  | Giá trị giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú |
|---|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|---------|
| Hợp đồng HTKD 2004/2018/HTĐT/TRACODI- HELIOS VÀ PL01 NGÀY 31/12/2018 giữa TRACODI và Helios | 13.000.000.000    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Helios  |
| HĐ HTKD số 17/2019/HTĐT/TRACODI- HELIOS ngày 24/04/2019 giữa TRACODI và Helios              | 70.000.000.000    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Helios  |
| HĐ KTKD số 0103/HTĐT/TRACODI- HELIOS ngày 01/03/2020 giữa TRACODI và Helios                 | 50.000.000.000    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Helios  |
| Hợp đồng mua bán Trái Phiếu 07/2020 /HDPHTP-TCD ngày 13/12/2020 giữa TRACODI và Helios      | 250.000.000.000   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Helios  |
| Hợp đồng mua bán Trái Phiếu ngày 10/06/2019 giữa TRACODI và Helios                          | 100.000.000.000   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Helios  |

### 2.3. Thông tin người có liên quan đến cổ đông lớn:

Thông tin của người có liên quan đến cổ đông lớn có nắm giữ cổ phần trước hoặc sau chào bán như sau:

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

| STT  | Tên  | Số lượng<br>cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết | Tỷ lệ<br>sở hữu | Số lượng<br>cổ phần<br>năm giữ | Số lượng<br>cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết   | Tỷ lệ<br>sở hữu | Số lượng<br>cổ phần<br>năm giữ | Số lượng<br>cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết | Tỷ lệ<br>sở hữu<br>tại<br>Công<br>ty |
|--|--|---|-----------------|--------------------------------|---|-----------------|--------------------------------|---|--------------------------------------|
|  | Tại ngày trao thành cổ đông<br>lớn             |   |                 |                                | Tại ngày chốt danh sách gần<br>nhất trước thời điểm đăng ký<br>phát hành (30/07/2021) |                 |                                | Dự kiến sau phát hành                         |                                      |
| <b>A. Cổ đông lớn là cá nhân</b>                                     |  |   |                 |                                |   |                 |                                |   |                                      |
| 1  | Nguyễn Hồ Nam                                  | 2.020.223                                     | 2.020.223       | 5,28%                          | 7.323.609   | 7.323.609       | 8,40%                          | 14.647.218                                    | 14.647.218                           |
| <b>B. Tô chúc là cổ đông lớn</b>                                     |  |   |                 |                                |   |                 |                                |   |                                      |
| 1  | Công ty cổ phần Bamboo Capital                 |   |                 |                                | 44.950.221  | 44.950.221      | 51,54%                         | 89.900.442                                    | 89.900.442                           |
| <b>Người có liên quan đến cổ đông lớn nắm giữ cổ phiếu</b>           |  |   |                 |                                |   |                 |                                |   |                                      |
| 1.1  | Nguyễn Thị Thùy Linh (Vợ)                      |   |                 |                                | 116.550   | 116.550         | 0,13%                          | 233.100                                       | 233.100                              |
| 1.2  | Công ty cổ phần Bamboo Capital (Chủ tịch HĐQT) |   |                 |                                | 44.950.221  | 44.950.221      | 51,54%                         | 89.900.442                                    | 89.900.442                           |
| 2  | Lê Thị Mai Loan                                | 4.437.164                                     | 4.437.164       | 5,39%                          | 4.749.021   | 4.749.021       | 5,45%                          | 9.498.042                                     | 9.498.042                            |
| <b>Người có liên quan đến cổ đông lớn nắm giữ cổ phiếu: Không có</b> |  |   |                 |                                |   |                 |                                |   |                                      |
| 1.1  | Nguyễn Hồ Nam (Chủ tịch HĐQT)                  |   |                 |                                | 7.323.609   | 7.323.609       | 8,40%                          | 14.647.218                                    | 14.647.218                           |

| STT   | Tên  | Số lượng cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết | Tỷ lệ<br>sở hữu | Số lượng<br>cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết | Số lượng<br>cổ phần<br>năm giữ | Tỷ lệ<br>sở hữu | Số lượng<br>cổ phần<br>năm giữ | Số lượng<br>cổ phần<br>có quyền<br>biểu quyết | Tỷ lệ<br>sở hữu<br>tại Công ty |
|---|--|--|-----------------|---|--------------------------------|-----------------|--------------------------------|---|--------------------------------|
|   |  |  |                 |   |                                |                 |                                |   |                                |
|   |  |  |                 |   |                                |                 |                                |   |                                |
| <b>Tại ngày trở thành cổ đông lớn</b>   |  |  |                 |   |                                |                 |                                |   |                                |
| Tại ngày chốt danh sách gán<br>nhất trước thời điểm đăng ký<br>phát hành (30/07/2021) |  |  |                 |   |                                |                 |                                |   |                                |
| 2   | Công ty cổ<br>phần Đầu tư<br>và Dịch vụ<br><b>Helios</b> | 9.500.000                                  | 9.500.000       | 11,54%  | 9.975.000                      | 9.975.000       | 11,44%                         | 19.950.000                                    | 19.950.000                     |
| Người có liên quan đến cổ đông lớn nắm giữ cổ phiếu:                                  |  |  |                 |   |                                |                 |                                |   |                                |
| 2.1   | Lê Thị Mai<br>Loan (Chủ tịch<br>HĐQT)                    |  |                 |   | 4.749.021                      | 4.749.021       | 5,45%                          | 9.498.042                                     | 9.498.042                      |
| 2.2   | Phạm Thị<br>Ngọc Thanh<br>(Tổng Giám<br>đốc)             |  |                 |   | 1.153.393                      | 1.153.393       | 1,32%                          | 2.306.786                                     | 2.306.786                      |
| 2.3   | Huỳnh Thị<br>Kim Tuyền<br>(Phó Tổng<br>Giám đốc)         |  |                 |   | 94.064                         | 94.064          | 0,11%                          | 188.129                                       | 188.129                        |

(Nguồn: TRACODI)

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

### 3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng

#### 3.1. Hội đồng quản trị

Cơ cấu HDQT ở thời điểm hiện tại như sau:

| Họ và tên                 | Chức danh                   | Ghi chú                                      |
|---------------------------|-----------------------------|--|
| Ông Nguyễn Hồ Nam         | Chủ tịch HDQT               | Không điều hành                              |
| Ông Nguyễn Thanh Hùng     | Phó Chủ tịch Điều hành HDQT | Không điều hành                              |
| Ông Nguyễn Thế Tài        | Thành viên HDQT             | Không điều hành                              |
| Ông Bùi Thành Lâm         | Thành viên HDQT             | Không điều hành                              |
| Ông Bùi Thiện Phương Đông | Thành viên HDQT             | Tham gia điều hành,<br>chức vụ Tổng Giám đốc |
| Ông Tomas Sven Jeahnig    | Thành viên HDQT độc lập     | Không điều hành                              |
| Ông Morishima Kenji       | Thành viên HDQT độc lập     | Không điều hành                              |
| Ông Tan Bo Quan, Andy     | Thành viên HDQT độc lập     | Không điều hành                              |

##### 3.1.1. Chủ tịch HDQT – Nguyễn Hồ Nam

- Họ và tên: Nguyễn Hồ Nam
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/01/1978
- Nơi sinh: Thị xã Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
- CMND: 024933000 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2010
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 218/38 Nguyễn Duy Cung, Phường 12, Quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng (Đại học Monash, Úc)
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian        | Đơn vị công tác            | Chức vụ           |
|------------------|----------------------------|-------------------|
| Từ 2000 đến 2001 | Tập đoàn Unilever Việt Nam | Phó phòng kế toán |

| <b>Thời gian</b>       | <b>Đơn vị công tác</b>   | <b>Chức vụ</b>  |
|------------------------|--|---|
| Từ 2001 đến 2006       | Tập đoàn Unilever Việt Nam   | Trưởng phòng Tài chính Kế toán<br>Trưởng phòng Kế toán quản trị |
|                        | Tập đoàn Unilever Australia – Úc   | Trưởng bộ phận Dự án tài chính                                  |
| Từ 09/2006 đến 01/2010 | Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Sài Gòn Thương Tín                          | Tổng giám đốc   |
| Từ 01/2010 đến 06/2012 | Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín                           | Chủ tịch HĐQT   |
| Từ 03/2012 đến 11/2016 | Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Điểm (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios) | Chủ tịch HĐQT   |
| Từ 12/2012 đến 04/2015 | Công ty cổ phần Bamboo Capital   | Chủ tịch HĐQT   |
| Từ 07/2013 đến 10/2019 | Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long   | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc                                |
| Từ 04/2015 đến 10/2016 | Công ty cổ phần Bamboo Capital   | Phó Chủ tịch HĐQT   |
| Từ 04/2015 đến 10/2017 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải                           | Phó chủ tịch HĐQT   |
| Từ 04/2015 đến nay     | Công ty Taxi Việt Nam  | Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên                                |
| Từ 12/2015 đến nay     | Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng  | Chủ tịch Hội đồng quản trị                                      |
| Từ 07/2015 đến nay     | Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang              | Thành viên Hội đồng thành viên                                  |
| Từ 12/2015 đến 09/2017 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải                           | Tổng Giám đốc   |
| Từ 04/2016 đến 08/2019 | Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security                          | Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên                                |
| Từ 04/2016 đến 05/2017 | Công ty cổ phần Ô tô 1-5   | Thành viên Hội đồng quản trị                                    |
| Từ 10/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Bamboo Capital   | Chủ tịch HĐQT   |

| Thời gian              | Đơn vị công tác  | Chức vụ                        |
|------------------------|--|--------------------------------|
| Từ 11/2016 đến 06/2017 | Công ty TNHH BOT ĐT 830  | Thành viên Hội đồng thành viên |
| Từ 12/2016 đến 05/2017 | Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Điểm (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios) | Thành viên Hội đồng quản trị   |
| Từ 06/2017 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Energy   | Chủ tịch Hội đồng quản trị     |
| Từ 09/2017 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải                           | Chủ tịch HĐQT                  |
| Từ 04/2017 đến 12/2018 | Công ty cổ phần Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương                                 | Chủ tịch HĐQT                  |
| Từ 03/2018 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Land   | Chủ tịch HĐQT                  |
| Từ 06/2018 đến nay     | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas   | Chủ tịch HĐTV                  |
| Từ 05/2020 đến nay     | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp   | Chủ tịch HĐTV                  |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:

| Chức vụ                        | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|--------------------------------|---------------------------|
| Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | Từ 04/2015 đến 10/2017    |
| Tổng Giám đốc                  | Từ 12/2015 đến 09/2017    |
| Chủ tịch Hội đồng quản trị     | Từ 25/09/2017 đến nay     |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:

| Tên tổ chức   | Chức vụ                          | Thời gian bầu/bổ nhiệm         |
|---|----------------------------------|--------------------------------|
| Công ty Taxi Việt Nam   | Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên | 04/2015                        |
| Công ty TNHH Liên Doanh Khai Thác Chế Biến Vật Liệu Xây Dựng An Giang | Thành viên Hội đồng thành viên   | 07/2015                        |
| Công ty cổ phần Bamboo Capital  | Chủ tịch Hội đồng quản trị       | 10/2016 (Tái bổ nhiệm 06/2020) |
| Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng                               | Chủ tịch Hội đồng quản trị       | 12/2015                        |
| Công ty cổ phần BCG Land  | Chủ tịch HĐQT                    | 03/2018                        |

|  |                              |         |
|--|------------------------------|---------|
| Công ty cổ phần BCG Energy                 | Chủ tịch HĐQT                | 06/2017 |
| Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp     | Chủ tịch Hội đồng thành viên | 05/2020 |
| Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | Chủ tịch Hội đồng thành viên | 06/2018 |

- Tổng số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 30/07/2021): 22.340.521 cổ phiếu, chiếm 25,62% vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu: Đại diện Công ty cổ phần Bamboo Capital 15.016.912 cổ phiếu, chiếm 17,22% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 7.323.609 cổ phiếu, chiếm 8,40% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: 116.550 cổ phiếu, chiếm 0,13% - Nguyễn Thị Thùy Linh (Vợ)
  - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

| Loại giao dịch  | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú   |
|---|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|---|
| Hợp đồng thi công số 06/2018/HĐTT/INDOCHINA – TRACODI ngày 20/08/2018 giữa TRACODI và Công ty Indochina Hội An Beach Villas | 2.258.355.944.00  | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Công ty Indochina Hội An Beach Villas – Tổ chức có liên quan đến người nội bộ |
| Hợp đồng thi công số 01/2020/HĐNT/CB – TRACODI ngày 21/09/2020 giữa TRACODI và Công ty TNHH DL Sinh Thái Cồn bắp            | 477.379.935.939   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Công ty TNHH DL Sinh Thái Cồn bắp – Tổ chức có liên quan đến người nội bộ     |

- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thù lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 404                  | 450      | 315              | 30.000  | 30.211   | 100.000  |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI:

| STT | Tên doanh nghiệp                           | Hoạt động kinh doanh chính   | Mối quan hệ  | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích  |
|-----|--|--|--|---|
| 1   | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản.</li> </ul> | Ông Nguyễn Hồ Nam giữ chức vụ Chủ tịch HĐTV, Số lượng CP nắm giữ trực tiếp 0 CP tương ứng 0% VDL | Ông Nguyễn Hồ Nam có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Nguyễn Hồ Nam có thể được hưởng thông qua Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas. Đồng thời Ông Nguyễn Hồ |
| 2   | Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: dịch vụ khách sạn</li> </ul>   | Ông Nguyễn Hồ Nam giữ chức vụ Chủ tịch HĐTV, Số lượng CP nắm giữ 398.000 CP tương ứng 1% VDL     | Nam và/hoặc người liên quan của Ông Nguyễn Hồ Nam không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCD, HDQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas   |

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI:
- ✓ Là cổ đông:

- Họ tên: Nguyễn Thị Thùy Linh
- Mối quan hệ với người nội bộ: vợ
- Số cổ phần nắm giữ: 116.550 cổ phiếu, chiếm 0,13%
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### **3.1.2. Phó Chủ tịch Điều hành HDQT - Nguyễn Thanh Hùng**

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Hùng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/02/1978
- Nơi sinh: TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
- CMND: 079078013456 do Cục Cảnh Sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 13/10/2020
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 112 Đường số 4, Cư xá Đô Thành, P.4, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Anh ngữ - Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn, Tp. Hồ Chí Minh
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác   | Chức vụ                             |
|------------------------|---|-------------------------------------|
| Từ 09/1999 đến 01/2007 | CTCP Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (Saigon Postel)                 | Trưởng phòng Quản lý Kênh phân phối |
| Từ 02/2007 đến 05/2008 | Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, TP.Hồ Chí Minh | Phó Phòng Môi giới                  |
| Từ 06/2008 đến 10/2010 | Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, TP.Hồ Chí Minh | Giám đốc chi nhánh Sài Gòn          |
| Từ 11/2010 đến 01/2011 | CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín                             | Phó Tổng Giám đốc                   |
| Từ 02/2011 đến 06/2012 | Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín                  | Tổng Giám đốc                       |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

|                           |  |   |
|---------------------------|--|---|
| Từ 02/2013<br>đến 6/2020  | CTCP Bamboo Capital  | Thành viên Hội đồng quản trị<br>kiêm Phó Tổng Giám đốc              |
| Từ 07/2013<br>đến 09/2019 | CTCP Quản lý Quỹ Thăng Long  | Thành viên Hội đồng quản trị  |
| Từ 01/2015<br>đến 05/2017 | CTCP Đóng Tàu và Dịch Vụ Dầu Khí<br>Vũng Tàu                             | Thành viên Ban Kiểm soát  |
| Từ 04/2015<br>đến 10/2017 | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và<br>Vận tải                         | Thành viên Hội đồng quản trị<br>kiêm Phó Tổng Giám đốc              |
| Từ 07/2015<br>đến nay     | Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế<br>biến Vật liệu Xây dựng An Giang | Chủ tịch Hội đồng thành viên  |
| Từ 01/2016<br>đến nay     | CTCP Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt  | Thành viên Ban Kiểm soát  |
| Từ 05/2016<br>đến 05/2017 | CTCP Viet Golden Farm  | Chủ tịch Hội đồng quản trị  |
| Từ 08/2016<br>đến 04/2019 | CTCP năng lượng BCG Băng Dương   | Chủ tịch Hội đồng quản trị  |
| Từ 11/2016<br>đến 09/2019 | Công ty TNHH BOT ĐT 830  | Thành viên Hội đồng thành   |
| Từ 06/2017<br>đến 08/2020 | CTCP BCG Energy  | Thành viên Hội đồng quản trị  |
| Từ 10/2017<br>06/2020     | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và<br>Vận tải                         | Thành viên Hội đồng quản trị<br>kiêm Tổng Giám đốc                  |
| Từ 11/2017<br>đến nay     | Công ty Taxi Việt Nam  | Thành viên Hội đồng thành viên                                      |
| Từ 03/2018<br>đến 07/2020 | CTCP BCG Land  | Thành viên Hội đồng quản trị<br>kiêm Tổng Giám đốc                  |
| Từ 06/2018<br>đến 06/2020 | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và<br>Vận tải                         | Phó Chủ tịch Thường trực Hội<br>đồng quản trị kiêm Tổng Giám<br>đốc |
| Từ 09/2019<br>đến nay     | Công ty TNHH BOT ĐT 830  | Chủ tịch HĐTV   |
| Từ 06/2020<br>đến nay     | CTCP Bamboo Capital  | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị<br>kiêm Phó Tổng Giám đốc            |

| Từ 07/2020<br>đến 04/2021  | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và<br>Vận tải | Phó Chủ tịch Thường trực Hội<br>đồng quản trị thứ 1 kiêm Tổng<br>Giám đốc |
|--|--|---|
| Từ 07/2020<br>đến nay  | CTCP BCG Land                                    | Phó Chủ tịch thường trực Hội<br>đồng quản trị thứ 1                       |
| Từ 08/2020<br>đến nay  | CTCP BCG Energy                                  | Trưởng Ban kiểm soát  |
| Từ 03/2021<br>đến nay  | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach<br>Villas    | Thành viên Hội đồng thành viên  |
| Từ 04/2021<br>đến nay  | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và<br>Vận tải | Phó Chủ tịch Điều hành Hội đồng<br>quản trị                               |
| Chức vụ  | Thời gian nắm giữ chức vụ                        |   |
| Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc                    | Từ 04/2015 đến 10/2017                           |   |
| Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc                        | Từ 10/2017 đến 06/2020                           |   |
| Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị kiêm Tổng<br>Giám đốc       | Từ 06/2018 đến 06/2020                           |   |
| Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị thứ 1 kiêm<br>Tổng Giám đốc | Từ 22/06/2020 đến 29/04/2021                     |   |
| Phó Chủ tịch Điều hành Hội đồng quản trị                               | Từ 29/04/2021 đến nay                            |   |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức   | Chức vụ  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|---|--|------------------------|
| Công ty Taxi Việt Nam   | Thành viên Hội đồng thành<br>viên                        | 11/2017                |
| Công ty TNHH BOT ĐT 830   | Chủ tịch Hội đồng thành viên                             | 09/2019                |
| Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu<br>Cà phê Đà Lạt                             | Thành viên Ban Kiểm soát                                 | 01/2016                |
| Công ty TNHH Liên doanh Khai<br>thác Chế biến Vật liệu Xây dựng<br>An Giang | Chủ tịch Hội đồng thành viên                             | 07/2015                |
| Công ty cổ phần Bamboo Capital  | Phó Chủ tịch Hội đồng quản<br>trị kiêm Phó Tổng Giám đốc | 06/2020                |
| Công ty cổ phần BCG Energy  | Trưởng Ban Kiểm soát                                     | 08/2020                |

|   |   |         |
|---|---|---------|
| Công ty cổ phần BCG Land                      | Phó Chủ tịch Thường trực<br>Hội đồng quản trị thứ 1 | 07/2020 |
| Công ty TNHH Indochina Hội<br>An Beach Villas | Thành viên Hội đồng thành<br>viên                   | 03/2021 |

- Tổng số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 30/07/2021): 15.425.768 cổ phiếu, chiếm 17,69 % vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu: Đại diện Công ty Cổ phần Bamboo Capital 11.229.480 cổ phiếu, chiếm 12,88 % vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 4.196.288 cổ phiếu, chiếm 4,81 % vốn điều lệ
  - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
  - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

| Loại giao dịch  | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú   |
|---|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|---|
| Hợp đồng thi công số 06/2018/HĐTT/INDOCHINA – TRACODI ngày 20/08/2018 giữa TRACODI và Công ty Indochina Hội An Beach Villas | 2.258.355.944.00  | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Công ty Indochina Hội An Beach Villas – Tổ chức có liên quan đến người nội bộ |

- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |
|----------------------|---|
|----------------------|---|

| Năm 2019 | Năm 2020 | 9 tháng năm<br>2021 | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 |
|----------|----------|---------------------|----------|----------|----------|
| 400      | 456,8    | 316                 | 25.144   | 25.000   | 90.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI:

| STT | Tên doanh nghiệp                           | Hoạt động kinh doanh chính   | Mối quan hệ   | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích  |
|-----|--|--|---|---|
| 1   | Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Quảng Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản.</li> </ul> | Ông Nguyễn Thanh Hùng có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Nguyễn Thanh Hùng có thể được hưởng thông qua Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas. Đồng thời Ông Nguyễn Thanh Hùng và/hoặc người liên quan của Ông Nguyễn Thanh Hùng không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCD, HDQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas | Ông Nguyễn Thanh Hùng có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Nguyễn Thanh Hùng có thể được hưởng thông qua Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas. Đồng thời Ông Nguyễn Thanh Hùng và/hoặc người liên quan của Ông Nguyễn Thanh Hùng không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCD, HDQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas |

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI:
  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.1.3. Thành viên HDQT - Nguyễn Thế Tài

- Họ và tên: Nguyễn Thế Tài
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/08/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- CMND: 0227682123 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/08/2010

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 60/3/28 Lê Thị Riêng, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh Đại học Kinh tế, Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kinh nghiệm công tác:

| <b>Thời gian</b>       | <b>Đơn vị công tác</b>   | <b>Chức vụ</b>                                    |
|------------------------|--|---|
| Từ 09/1996 đến 07/1997 | Công ty Dolsoft, Hồ Chí Minh, Việt Nam   | Lập trình viên                                    |
| Từ 08/1997 đến 01/2010 | Tập đoàn Unilever Việt Nam   | Giám đốc Công nghệ thông tin                      |
| Từ 02/2010 đến 10/2011 | Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hồ Chí Minh, Việt Nam    | Phó Tổng giám đốc điều hành                       |
| Từ 11/2011 đến nay     | Công ty cổ phần Bamboo Capital   | Tổng Giám đốc                                     |
| Từ 12/2012 đến nay     | Công ty cổ phần Bamboo Capital   | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc |
| Từ 02/2012 đến 05/2017 | Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Đồng (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios) | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị                    |
| Từ 08/2014 đến 09/2019 | Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long   | Thành viên Ban Kiểm soát                          |
| Từ 09/2014 đến 05/2017 | Công ty cổ phần Thương mại Giải pháp Tre   | Chủ tịch Hội đồng quản trị                        |
| Từ 12/2015 đến nay     | Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng  | Phó Chủ tịch kiêm Giám đốc                        |
| Từ 01/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Cà phê Đà Lạt                                       | Thành viên Hội đồng quản trị                      |
| Từ 04/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Thành Phúc   | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc          |
| Từ 04/2016 đến 09/2019 | Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security                          | Phó Tổng Giám đốc                                 |

|                        |  |  |
|------------------------|--|--|
| Từ 04/2017 đến 05/2017 | Công ty cổ phần Phân bón Vinacafe                        | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị                 |
| Từ 06/2018 đến 05/2021 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Phó Chủ tịch HĐQT                              |
| Từ 01/2021 đến nay     | Công ty cổ phần Tapiotek                                 | Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| Từ 04/2021 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Thành viên HĐQT                                |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                        | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|--------------------------------|---------------------------|
| Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | Từ 06/2018 đến 29/04/2021 |
| Thành viên Hội đồng quản trị   | Từ 29/04/2021 đến nay     |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                             | Chức vụ  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|---|--|------------------------|
| Công ty cổ phần Bamboo Capital          | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc           | 12/2012                |
| Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc                | 12/2015                |
| Công ty cổ phần Thành Phúc              | Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc                    | 04/2016                |
| Công ty cổ phần XNK Cà Phê Đà Lạt       | Thành viên Hội đồng quản trị                   | 01/2016                |
| Công ty cổ phần Tapiotek                | Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | 01/2021                |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): 5.555.161 cổ phiếu, chiếm 6,37% vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu: Đại diện Công ty Cổ phần Bamboo Capital 5.232.045 cổ phiếu, chiếm 6,00% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 323.116 cổ phiếu, chiếm 0,37% vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan đối với TRACODI :
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 36                   | 36       | 27               | 10.000  | 10.000   | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

#### 3.1.4. Thành viên HĐQT - Bùi Thành Lâm

- Họ và tên: Bùi Thành Lâm
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/04/1980
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031080002380 do Tổng Cục Cảnh sát cấp ngày 21/01/2016
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 88 Sương Nguyệt Anh, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quan hệ Quốc tế – Đại học Đông Đô, Hà Nội
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian        | Đơn vị công tác                       | Chức vụ                        |
|------------------|---------------------------------------|--------------------------------|
| Từ 2005 đến 2012 | Công ty cổ phần Dược phẩm BT Việt Nam | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |

|                        |  |  |
|------------------------|--|--|
| Từ 2007 đến 2010       | Nhà máy dược phẩm Farmapext, Bình Dương                  | Phó Chủ tịch kiêm Phó Tổng giám đốc      |
| Từ 2013 đến 05/2018    | Công ty TNHH Tư vấn Thái Sơn Sài Gòn                     | Chủ tịch Hội đồng thành viên             |
| Từ 04/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Bamboo Capital                           | Thành viên Thường trực Hội đồng quản trị |
| Từ 04/2016 đến 05/2018 | Công ty cổ phần Ô tô 1-5                                 | Thành viên Hội đồng quản trị             |
| Từ 10/2015 đến nay     | Công ty cổ phần Prince Court                             | Giám đốc điều hành                       |
| Từ 12/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Thành viên Hội đồng quản trị             |
| Từ 03/2019 đến nay     | Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort                  | Giám đốc                                 |
| Từ 03/2020 đến 01/2021 | Công ty cổ phần BCG Energy                               | Thành viên Hội đồng quản trị             |
| Từ 07/2020 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Land                                 | Thành viên Hội đồng quản trị             |
| Từ 01/2021 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Energy                               | Thành viên Ban Kiểm soát                 |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                      | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|------------------------------|------------------------|
| Thành viên Hội đồng quản trị | 22/12/2016             |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                             | Chức vụ                      | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|---|------------------------------|---------------------------|
| Công ty cổ phần BCG Land                | Thành viên Hội đồng quản trị | 07/2020 đến nay           |
| Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort | Giám đốc                     | 03/2019 đến nay           |
| Công ty cổ phần Prince Court            | Giám đốc điều hành           | 10/2015 đến nay           |
| CTCP Bamboo Capital                     | Thành viên Hội đồng quản trị | 04/2016 đến nay           |
| Công ty cổ phần BCG Energy              | Thành viên Ban Kiểm soát     | 01/2021 đến nay           |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
  - + Đại diện sở hữu: Đại diện Công ty Cổ phần Bamboo Capital 2.989.740 cổ phiếu, chiếm 3,43% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 348.768 cổ phiếu, chiếm 0,40% vốn điều lệ
    - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
    - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
    - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
    - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

| Loại giao dịch   | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú  |
|--|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|--|
| Hợp đồng thi công dự án Casa Marina Resort số 02/2020/HĐTT/CASA – TCD ngày 19/09/2019 giữa TRACODI và Công ty TNHH DL Casa Marina Resort | 1.600.695.572.740 | Không có                       | Hội đồng quản trị           | Công ty TNHH DL Casa Marina Resort – Tổ chức có liên quan đến người nội bộ |

- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 36                   | 36       | 27               | 12.000  | 20.000   | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI :

| STT | Tên doanh nghiệp                        | Hoạt động kinh doanh chính  | Mối quan hệ  | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích  |
|-----|---|---|--|---|
| 1   | Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Phân khúc theo địa lý, hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Tỉnh Bình Định</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Dịch Vụ Khách Sạn</li> </ul> | Ông Bùi Thành Lâm giữ chức vụ Giám đốc, Số lượng CP nắm giữ 6.000.000 CP tương ứng 15% VDL | Ông Bùi Thành Lâm có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Bùi Thành Lâm có thể được hưởng thông qua Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort. Đồng thời Ông Bùi Thành Lâm và/hoặc người liên quan của Ông Bùi Thành Lâm không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort |

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.1.5. Thành viên HĐQT - Bùi Thiện Phương Đông

- Họ và tên: Bùi Thiện Phương Đông
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/08/1978
- Nơi sinh: Vĩnh Long
- CMND: 025151851 Cấp ngày 17/10/2009 tại Công an Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ chung cư số B1-7.14 Chung cư Ehome3 Tây Sài Gòn, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Trung học Lưu Văn Liệt TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long  
Đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác  | Chức vụ  |
|------------------------|--|--|
| Từ 2015 đến 07/2018    | Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng WECONS                             | Trưởng phòng Quản lý Dự án                       |
| Từ 07/2018 đến 05/2019 | Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Xây dựng Hoàng Nguyên           | Trưởng phòng Kỹ thuật Xây dựng                   |
| Từ 05/2019 đến 04/2020 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) | Trưởng phòng Kế hoạch Định mức                   |
| Từ 04/2020 đến 08/2020 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) | Giám đốc Khối Quản lý Xây dựng                   |
| Từ 08/2020 đến 05/2021 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Quản lý Xây dựng     |
| Từ 04/2021 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) | Thành viên Hội đồng quản trị                     |
| Từ 05/2021 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) | Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Tổng Giám đốc |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ   | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|---|---------------------------|
| Trưởng phòng Kế hoạch Định mức                  | 20/05/2019 đến 10/04/2020 |
| Giám đốc Khối Quản lý Xây dựng                  | 10/04/2020 đến 03/08/2020 |
| Phó Tổng Giám đốc phụ trách Quản lý Xây dựng    | 03/08/2020 đến 29/04/2021 |
| Thành viên Hội đồng quản trị                    | 29/04/2021 đến 10/05/2021 |
| Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc | 10/05/2021 đến nay        |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
  - + Cá nhân sở hữu: 122.655 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ
    - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
    - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
    - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng lớn giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 256,8                | 523,2    | 478              | 10.000  | 20.000   | 90.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI: Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI:
  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.1.6. Thành viên HĐQT độc lập - Morishima Kenji

- Họ và tên: Morishima Kenji
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/11/1972
- Nơi sinh: Fukuoka, Nhật Bản
- Số hộ chiếu: TR6560555 (01/09/2016)
- Quốc tịch: Nhật Bản
- Dân tộc: Nhật Bản
- Địa chỉ thường trú: 2-2-14 KI Building -Hamamatsucho- Minatoku-Tokyo
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Quản trị Kinh doanh – Thương mại
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian       | Đơn vị công tác                | Chức vụ  |
|-----------------|--------------------------------|----------|
| Từ 2001 đến nay | Công ty TNHH Dream Off – ASA   | Giám đốc |
| Từ 2014 đến nay | Công ty cổ phần World Creation | Giám đốc |

|                    |  |                                      |
|--------------------|--|--------------------------------------|
| Từ 04/2017 đến nay | Công ty cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải | Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị |
|--------------------|--|--------------------------------------|

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                              | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------------------|------------------------|
| Thành viên Hội đồng quản trị độc lập | 2017                   |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                    | Chức vụ  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------------|----------|------------------------|
| Công ty TNHH Dream Off – ASA   | Giám đốc | 2001                   |
| Công ty cổ phần World Creation | Giám đốc | 2014                   |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
  - ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
  - ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 24                   | 24       | 18               | 0   | 0        | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.1.7. Thành viên HĐQT độc lập - Tomas Sven Jaehnig

- Họ và tên: Tomas Sven Jaehnig
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/07/1968
- Nơi sinh: Dresden – Đức
- Số hộ chiếu: CCHPC9LH61D (18/05/2016)
- Quốc tịch: Đức
- Dân tộc: Đức
- Địa chỉ thường trú: Burgenland Str.7 - Dresden, Germany
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác  | Chức vụ                              |
|--------------------|--|--------------------------------------|
| Từ 1994 đến 1995   | Chi nhánh Công ty Luco – GmbH tại Berlin   | Giám đốc                             |
| Từ 1995 đến 2001   | Công ty SHB – Saechsische Hausvertrieb-und Bau GmbH – Dresden<br>Công ty EBAS Wohn-und Gewerbebau GmbH – Dresden | Giám đốc                             |
| Từ 2001 đến 2010   | Thành lập Công ty Indoba – GmbH – Dresden làm tại Indoba.  | Giám đốc                             |
| Từ 2010 đến nay    | Công ty Indoba – GmbH – Dresden  | Chủ tịch                             |
| Từ 04/2017 đến nay | Công ty cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải.  | Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                              | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------------------|------------------------|
| Thành viên Hội đồng quản trị độc lập | 2017                   |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                     | Chức vụ  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|---------------------------------|----------|------------------------|
| Công ty Indoba – GmbH - Dresden | Chủ tịch | 2010                   |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 24                   | 24       | 18               | 0   | 0        | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
  - Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.1.8. Thành viên HĐQT độc lập - Tan Bo Quan, Andy

- Họ và tên: Tan Bo Quan, Andy
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/09/1986
- Nơi sinh: Singapore
- Số hộ chiếu: E6650392C (31/03/2017)
- Quốc tịch: Singapore
- Địa chỉ thường trú: 20 Canberra Drive #09-02 Singapore 768425
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Truyền thông và Báo chí tại Trường Đại học Quốc gia Singapore.
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian        | Đơn vị công tác                          | Chức vụ        |
|------------------|--|----------------|
| Từ 2011 đến 2013 | Ngân hàng Standard Chartered, Singapore. | Quản lý Đầu tư |

|                        |  |   |
|------------------------|--|---|
| Từ 2013 đến 2015       | Công ty TNHH Agritrade Resources, Hong Kong.             | Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh.     |
| Từ 2014 đến 2015       | Agri Asia Refinery Sdn Bhd., Malaysia.                   | Quản lý khu vực & Phó Tổng Giám đốc.    |
| Từ 2014 đến 2016       | A Consulting Group Pte Ltd., Singapore.                  | Đồng sáng lập & Giám đốc điều hành.     |
| Từ 2016 đến 2018       | Công ty cổ phần Bamboo Capital, Việt Nam                 | Giám đốc Dự án Thành viên Ban Kiểm soát |
| Từ 2017 đến nay        | New Era Energy Pte Ltd, Singapore.                       | Cộng tác viên                           |
| Từ 05/2017 đến 05/2019 | Công ty cổ phần Bamboo Capital.                          | Thành viên Ban Kiểm soát                |
| Từ 2018 đến nay        | Vina Reatly Pte Ltd, Singapore.                          | Cộng tác viên                           |
| Từ 04/2019 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị    |
| Từ 03/2020 đến 01/2021 | Công ty cổ phần BCG Energy                               | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị    |
| Từ 07/2020 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Land                                 | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị    |
| Từ 01/2021 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Energy                               | Thành viên Ban kiểm soát                |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                              | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------------------|------------------------|
| Thành viên Hội đồng quản trị độc lập | 2019                   |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                       | Chức vụ                              | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|-----------------------------------|--------------------------------------|------------------------|
| New Era Energy Pte Ltd, Singapore | Cộng tác viên                        | 2017                   |
| Vina Reatly Pte Ltd, Singapore.   | Cộng tác viên                        | 2018                   |
| Công ty cổ phần BCG Land          | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị | 2019                   |
| Công ty cổ phần BCG Energy        | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị | 2021                   |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): 34.986 cổ phiếu, chiếm 0,04% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- + Cá nhân sở hữu 34.986 cổ phiếu, chiếm 0,04% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
  - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 16                   | 24       | 18               | 12.000  | 20.000   | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :

  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.2. Ban Kiểm soát

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty ở thời điểm hiện tại như sau:

| Họ và tên           | Chức danh      |
|---------------------|----------------|
| Nguyễn Viết Cường   | Trưởng BKS     |
| Huỳnh Thị Kim Tuyến | Thành viên BKS |
| Nguyễn Đăng Hải     | Thành viên BKS |

#### 3.2.1. Trưởng BKS - Nguyễn Viết Cường

- Họ và tên: Nguyễn Viết Cường
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/09/1983
- Nơi sinh: Xã Hoằng Hà, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- CMND: 025992026 do Công An TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 03/01/2015
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 72/53/22/10 đường số 4, Khu phố 6, Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Tp.HCM
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật  
Chứng chỉ Kiểm toán viên (CPAVN)  
Chứng chỉ đào tạo Luật sư Việt Nam

- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác  | Chức vụ                         |
|------------------------|--|---------------------------------|
| Từ 2008 đến 2015       | Công ty Kiểm toán Phía Nam                               | Kiểm toán viên                  |
| Từ 2015 đến 02/2016    | Công ty cổ phần Bamboo Capital                           | Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ |
| Từ 02/2016 đến 12/2016 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Thành viên Ban Kiểm soát        |
| Từ 12/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Trưởng Ban Kiểm soát            |
| Từ 5/2019 đến nay      | Công ty cổ phần Bamboo Capital                           | Thành viên Ban Kiểm soát        |
| Từ 12/2020 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Land                                 | Trưởng Ban Kiểm soát            |
| Từ 12/2020 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Energy                               | Thành viên Ban Kiểm soát        |
| Từ 12/2020 đến nay     | Công ty cổ phần BCG Land                                 | Trưởng Ban Kiểm soát            |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:

| Chức vụ              | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|----------------------|------------------------|
| Trưởng Ban Kiểm soát | 12/2016                |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:

| Tên tổ chức                    | Chức vụ                  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------------|--------------------------|------------------------|
| Công ty cổ phần Bamboo Capital | Thành viên Ban Kiểm soát | 10/05/2019             |
| Công ty cổ phần BCG Energy     | Thành viên Ban Kiểm soát | 01/12/2020             |
| Công ty cổ phần BCG Land       | Trưởng Ban Kiểm soát     | 01/02/2020             |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): 5.250 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu 5.250 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 36                   | 241,8    | 117              | 5.000   | 10.000   | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI:
- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.2.2. Thành viên BKS - Huỳnh Thị Kim Tuyền

- Họ và tên: Huỳnh Thị Kim Tuyền
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 10/06/1966
- Nơi sinh: Vĩnh Phú
- CMND: 025166000168 do Cục Cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về DC cấp ngày 14/03/2017
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 23 Lê Quý Đôn, phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Trung cấp

- Năng lực chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác   | Chức vụ   |
|------------------------|---|---|
| Từ 12/1984 đến 04/1986 | Xí nghiệp Xây dựng Đường sắt 610  | Kế toán   |
| Từ 04/1986 đến 07/1992 | Xí nghiệp Vật tư Thiết bị 624   | Kế toán   |
| Từ 07/1992 đến 1997    | Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải) | Kế toán Tổng hợp  |
| Từ 1997 đến 2000       | Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)                           | Kế toán Tổng hợp  |
| Từ 2000 đến 2005       | Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)                           | Phó phòng Tài chính<br>Kế toán                            |
| Từ 2005 đến 04/2006    | Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)                 | Kiêm Trưởng Ban Quản lý dự án Nhà máy Bột giấy Phương Nam |
| Từ 04/2006 đến 12/2016 | Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)                 | Phó phòng Tài chính Kế toán (nay là Phòng Kế toán)        |
| Từ 10/2018 đến nay     | Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang   | Thành viên Ban Kiểm soát                                  |
| Từ 01/2017 đến 06/2020 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải  | Trưởng Ban nguồn vốn                                      |
| Từ 12/2016 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải  | Thành viên Ban Kiểm soát                                  |
| Từ 01/2019 đến nay     | Công ty cổ phần Tapiotek  | Thành viên HĐQT   |
| Từ 09/2017 đến nay     | Công ty TNHH B.O.T ĐT 830.  | Thành viên HĐTV   |
| Từ 10/2019 đến nay     | Công ty cổ phần Tracodi Trading & Consulting  | Thành viên HĐQT   |
| Từ 06/2020 đến nay     | Công ty cổ phần Tracodi Trading & Consulting  | Phó Tổng Giám đốc   |
| Từ 07/2020 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios  | Phó Tổng Giám đốc   |
| Từ 09/2020 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang   | Phó Chủ tịch HĐQT   |

|                       |  |                 |
|-----------------------|--|-----------------|
| Từ 04/2021<br>đến nay | Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ An<br>Khang Land | Thành viên HĐQT |
|-----------------------|--|-----------------|

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------|------------------------|
| Thành viên Ban Kiểm soát | 12/2016                |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức   | Chức vụ                                | Thời gian nắm giữ chức vụ                |
|---|--|--|
| Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios                              | Phó Tổng Giám đốc                      | 07/2020 đến nay                          |
| Công ty cổ phần Tracodi Trading & Consulting                          | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | 21/10/2019 đến nay<br>08/06/2020 đến nay |
| Công ty TNHH B.O.T ĐT 830   | Thành viên Hội đồng thành viên         | 09/2017 đến nay                          |
| Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang | Thành viên Ban Kiểm soát               | 10/2018 đến nay                          |
| Công ty cổ phần Tapiotek  | Thành viên Hội đồng quản trị           | 18/01/2019 đến nay                       |
| Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang                   | Phó Chủ tịch HĐQT                      | 15/09/2020 đến nay                       |
| Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ An Khang Land               | Thành viên HĐQT                        | 09/04/2021 đến nay                       |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
  - + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu 94.064 cổ phiếu, chiếm 0,11% vốn điều lệ
    - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
    - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
    - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
    - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

| <b>Loại giao dịch</b>   | <b>Giá trị Giao dịch</b> | <b>Các điều khoản quan trọng khác</b> | <b>Cấp có thẩm quyền phê duyệt</b> | <b>Ghi chú</b>  |
|---|--------------------------|---------------------------------------|------------------------------------|---|
| Hợp đồng thi công dự án KingCrown Infinity số 01/2020/HĐTC/TCD – GK ngày 31/08/2020; Phụ lục Hợp đồng 03 ngày 02/06/2021 giữa TRACODI và CTCP Gia Khang | 3.113.285.015.841        | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Gia Khang - Tổ chức liên quan nội bộ                           |
| Hợp đồng thi công XD số 01/2020/TCD-TCDT ngày 03/03/2020 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting  | 375.551.170.525          | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Tracodi Trading & Consulting - Tổ chức liên quan nội bộ        |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/HDT/TRA CODI-TRADING ngày 03/03/2020 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting                            | 30.719.969.758           | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Tracodi Trading & Consulting - Tổ chức liên quan nội bộ        |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 2501 HDT/TCD-TCDT ngày 05/01/2021 giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting                                       | 36.112.704.657           | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Tracodi Trading & Consulting - Tổ chức liên quan nội bộ        |
| Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1208/2020/HDDT ngày 12/08/2020 giữa TRACODI và CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang                                  | 550.000.000.000          | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang - Tổ chức liên quan nội bộ |
| Hợp đồng hợp tác kinh doanh 2004/2018/HTĐT/TRA CODI-HELIOS VÀ PL01 NGÀY 31/12/2018 TRACODI và CTCP Helios   | 13.000.000.000           | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Helios - Tổ chức liên quan nội bộ                              |
| Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 17/2019/HTĐT/TRA CODI-HELIOS ngày 24/04/2019 TRACODI và CTCP Helios  | 70.000.000.000           | Không có                              | Hội đồng quản trị                  | CTCP Helios - Tổ chức liên quan nội bộ                              |

|   |                 |          |                   |  |
|---|-----------------|----------|-------------------|--|
| Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 0103/HTĐT/TRACODI- HELIOS ngày 01/03/2020 TRACODI và CTCP Helios | 50.000.000.000  | Không có | Hội đồng quản trị | CTCP Helios - Tổ chức liên quan nội bộ |
| Hợp đồng mua bán Trái Phiếu 07/2020 /HĐPHTP-TCD ngày 13/12/2020 TRACODI và CTCP Helios          | 250.000.000.000 | Không có | Hội đồng quản trị | CTCP Helios - Tổ chức liên quan nội bộ |
| Hợp đồng mua bán Trái Phiếu ngày 10/06/2019 TRACODI và CTCP Helios                              | 100.000.000.000 | Không có | Hội đồng quản trị | CTCP Helios – Tổ chức liên quan nội bộ |

- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 24                   | 24       | 132              | 10.000  | 20.000   | 50.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TRACODI :

| STT | Tên doanh nghiệp                         | Hoạt động kinh doanh chính  | Mối quan hệ  | Phương án kiểm soát xung đột lợi ích   |
|-----|--|---|--|--|
| 1   | Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Hoạt động tư vấn quản lý</li> <li>- Phân khúc khách hàng: Từ trung bình đến cao cấp</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Căn hộ, biệt thự</li> </ul> | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến giữ chức vụ Phó TGĐ, Số lượng CP nắm giữ 0 CP tương ứng 0% VDL                                      | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến có thể được hưởng thông qua CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios, |
| 2   | CTCP Tracodi Trading & Consulting        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Bán buôn thực phẩm</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam, Mỹ, Châu Âu, Châu Á và UAE</li> </ul>                             | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến giữ chức vụ Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Số lượng CP nắm giữ 250.000 CP tương ứng 5% VDL | CTCP Tracodi Trading & Consulting, Công ty   |

|   |   |  |   |   |
|---|---|--|---|---|
|   |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm dịch vụ: nông sản, thực phẩm, đồ gỗ, thiết bị y tế,...</li> </ul>  |   | TNHH B.O.T ĐT 830, CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang. Đồng thời Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến giữ chức vụ TV HĐTV, Số lượng CP nắm giữ trực tiếp 0 CP tương ứng 0% VDL  |
| 3 | Công ty TNHH B.O.T ĐT 830                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: các công trình, dự án BOT</li> </ul>   | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến giữ chức vụ TV HĐTV, Số lượng CP nắm giữ trực tiếp 0 CP tương ứng 0% VDL     | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến và/hoặc người liên quan của Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCD, HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty và CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios, CTCP Tracodi Trading & Consulting, Công ty TNHH B.O.T ĐT 830, CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang. |
| 4 | Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý và hành vi.</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: Bất động sản</li> </ul> | Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến giữ chức vụ Phó CT HDQT, Số lượng CP nắm giữ 30.000.000 CP tương ứng 30% VDL |   |

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :

- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.2.3. Thành viên BKS - Nguyễn Đăng Hải

- Họ và tên: Nguyễn Đăng Hải
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12/12/1975
- Nơi sinh: Xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
- CMND: 361687736

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 6/19 Lê Hồng Phong, Bình Thủy, TP Cần Thơ
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác  | Chức vụ  |
|------------------------|--|--|
| Từ 1998 đến 2006       | Unilever Vietnam   | Trưởng phòng Kế toán - Tài chính<br>Trưởng phòng Kế toán - Quản trị<br>Trưởng phòng Bán hàng<br>Trưởng phòng Tiếp thị Thương mại |
| Từ 2006 đến 2007       | Hệ thống Vinatexmart                                     | Giám đốc Marketing và Bán hàng   |
| Từ 2007 đến 2008       | Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hiệp Quốc            | Chuyên gia tư vấn  |
| Từ 2008 đến 2010       | Smart Investment JSC                                     | Giám đốc điều hành   |
| Từ 2010 đến 2013       | Công ty TNHH Tư vấn Hải Phát                             | Chuyên gia tư vấn  |
| Từ 2013 đến 2015       | Công ty TNHH DLG Agriculture                             | Giám đốc điều hành   |
| Từ 2015 đến 2016       | Công ty cổ phần Aussino International                    | Giám đốc điều hành   |
| Từ 2017 đến nay        | Công ty cổ phần SXKD Phân bón Vinacafe                   | Giám đốc điều hành   |
| Từ 06/2018 đến nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Thành viên Ban Kiểm soát   |
| Từ 01/2019 đến 07/2020 | Công ty cổ phần Tapiotek                                 | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc  |
| Từ 05/2019 đến 06/2020 | Công ty cổ phần Bamboo Capital                           | Thành viên Ban Kiểm soát   |
| Từ 07/2020 đến nay     | Công ty cổ phần Tapiotek                                 | Thành viên Hội đồng quản trị   |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:

| Chức vụ                  | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--------------------------|------------------------|
| Thành viên Ban Kiểm soát | 2018                   |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                            | Chức vụ   | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|--|---|------------------------|
| Công ty cổ phần SXKD Phân bón Vinacafe | Giám đốc điều hành                              | 2017                   |
| Công ty cổ phần Tapiotek               | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc | 2019                   |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Thủ lao (triệu đồng) |          |                  | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|----------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019             | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 24                   | 237,9    | 18               | 0   | 0        | 0        |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.3. Ban Điều hành

Cơ cấu Ban Điều hành của Công ty ở thời điểm hiện tại như sau:

| Họ và tên                 | Chức danh   |
|---------------------------|---|
| Ông Bùi Thiện Phương Đông | Tổng Giám đốc   |
| Ông Thân Thế Hanh         | Phó Tổng Giám đốc điều hành   |
| Ông Nguyễn Đức Thái       | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật thi công                       |
| Ông Đặng Ngọc Sáng        | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư hạ tầng                          |
| Ông Phạm Thanh Sơn        | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Quản lý xây dựng hạ tầng và công nghiệp |
| Ông Nguyễn Văn Bắc        | Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng                              |

### 3.3.1. *Tổng Giám đốc – Bùi Thiện Phương Đông*

Xem mục 3.1.5

### 3.3.2. *Phó Tổng Giám đốc điều hành - Thân Thế Hanh*

- Họ và tên: Thân Thế Hanh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/07/1973
- Nơi sinh: Sài Gòn Gia Định ( Nay là Tp.Hồ Chí Minh)
- CMND: 022537247 Cấp ngày 12-12-2007 tại Công An Tp.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 23-25 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử Nhân ĐH Kinh tế Tp.HCM chuyên ngành Kế toán Tài chính  
Cử Nhân ĐH Kinh tế Tp.HCM chuyên ngành Ngoại Thương
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian        | Đơn vị công tác             | Chức vụ   |
|------------------|-----------------------------|---|
| Từ 1996 đến 2000 | Sacombank                   | Chuyên viên Phòng KHĐT<br>Trưởng kiểm soát TTQT   |
| Từ 2000 đến 2006 | Sacombank Chi nhánh Sài Gòn | Trưởng Bộ phận TTQT<br>Phó phòng Tín dụng CNSG<br>Chuyên viên VP. HDQT<br>Phó Giám đốc Sacombank Lâm đồng |

|                   |  |  |
|-------------------|--|--|
| Từ 2007 đến 2008  | Sacombank Hội sở chính   | Giám đốc lưu động Thuộc Văn Phòng HDQT.                |
| Từ 2009 đến 2010  | Sacombank Campuchia  | CEO Sacombank Campuchia                                |
| Từ 2011 đến 2016  | Ngân Hàng TMCP Quân Đội (MBBank)                                   | CEO MBbank Campuchia                                   |
| Từ 2017 đến 2018  | Ngân Hàng TMCP Quân Đội (MBBank)                                   | Thành viên chuyên trách thuộc Ban TGĐ MBbank Việt Nam. |
| Từ 1/2019 đến nay | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (Tracodi) | Phó Tổng Giám đốc                                      |
| Từ 7/2020 đến nay | CTCP Nước sạch Life Purity   | Tổng Giám đốc  |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ           | Thời gian bầu/bố nhiệm |
|-------------------|------------------------|
| Phó Tổng Giám đốc | 02/01/2019             |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                | Chức vụ       | Thời gian bầu/bố nhiệm |
|----------------------------|---------------|------------------------|
| CTCP Nước sạch Life Purity | Tổng Giám đốc | 15/07/2020             |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): 61.000 cổ phiếu, chiếm 0,07% vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu 61.000 cổ phiếu, chiếm 0,07% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
  - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI :
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Lương (triệu đồng) |          |                  | Nhận cỗ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cỗ phiếu) |          |          |
|--------------------|----------|------------------|---|----------|----------|
| Năm 2019           | Năm 2020 | 9 tháng năm 2021 | Năm 2019  | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 618,6              | 735,1    | 561              | 0   | 20.000   | 40.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.3.3. Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật thi công - Nguyễn Đức Thái

- Họ và tên: Nguyễn Đức Thái
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/12/1983
- Nơi sinh: Nghệ An
- CMND: 186075896 Cấp ngày 02-02-2016 tại Công An tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 62A đường 13, khu phố 5, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, TP HCM
- Trình độ học vấn: Tiến sĩ
- Năng lực chuyên môn: Tiến sĩ kết cấu và vật liệu  
Thạc sỹ kết cấu và vật liệu  
Kỹ sư cầu đường
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác                               | Chức vụ   |
|------------------------|---|---|
| Từ 2014 đến 2019       | CS group                                      | Kỹ sư   |
| Từ 2019 đến 05/2020    | Vulcain Engineering                           | Kỹ sư   |
| Từ 06/2020 đến 08/2020 | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Trợ lý điều hành Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Dự án Malibu |

|                           |   |  |
|---------------------------|---|--|
| Từ 08/2020<br>đến 05/2021 | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Phó Tổng Giám đốc phụ trách<br>Kỹ thuật Xây dựng |
|---------------------------|---|--|

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ                                       | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|---|------------------------|
| Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật Xây dựng | 03/08/2020             |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời 56.000 cổ phiếu, chiếm 0,06% vốn điều lệ  
điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu 56.000 cổ phiếu, chiếm 0,06% vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ Không có  
phiếu của tổ chức niêm yết:
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Lương (triệu đồng) |          |                     | Nhận cổ phiếu thường theo chương trình lựa<br>chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|--------------------|----------|---------------------|--|----------|----------|
| Năm 2019           | Năm 2020 | 9 tháng năm<br>2021 | Năm 2019   | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 0                  | 282,5    | 418                 | 0  | 20.000   | 35.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :

  - ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

### **3.3.4. Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư hạ tầng – Đặng Ngọc Sáng**

- Họ và tên: Đặng Ngọc Sáng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/03/1983
- Nơi sinh: Nam Định
- CMND: 036083004180 Cấp ngày 12/9/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: CH807, CT2B, Khu đô thị mới Cỗ Nhuế, TDP Hoàng 7, phường Cỗ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên Kỹ sư Xây dựng Cầu Đường
- môn:
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian             | Đơn vị công tác   | Chức vụ                                    |
|-----------------------|---|--|
| Từ 2006 đến 2012      | Công ty cổ phần Tư vấn và Thiết kế Kiến trúc Việt Nam   | Chủ trì thiết kế                           |
| Từ 2012 đến 2017      | Tổng Công ty Cầu đường Trung Quốc (Gói thầu EX3, Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng) | Phó giám đốc thi công, Giám đốc chất lượng |
| Từ 05/08/2014 đến nay | Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hoàng Phát Hà Nội   | Giám đốc điều hành                         |
| Từ 01/10/2021 đến nay | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải   | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư hạ tầng |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:

| Chức vụ                                    | Thời gian bắc/bỏ nhiệm |
|--|------------------------|
| Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư hạ tầng | 01/10/2021             |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:

| Chức vụ | Thời gian bắc/bỎ nhiệm |
|---------|------------------------|
|         |                        |

|   |            |
|---|------------|
| Giám đốc điều hành - Công ty TNHH Đầu tư và<br>Thương mại Hoàng Phát Hà Nội | 05/08/2014 |
|---|------------|

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có
  - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
  - Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có
- ✓ Là người nội bộ: Không có

### 3.3.5. Phó Tổng Giám đốc phụ trách Quản lý xây dựng hạ tầng và công nghiệp – Phạm Thanh Sơn

- Họ và tên: Phạm Thanh Sơn
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/02/1976
- Nơi sinh: Hòa Bình
- CMND: 025745224 Cấp ngày 17/4/2013 tại Công an TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: E19 đường 5B, khu dân cư Him Lam, Tô 25, KP4, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. HCM
- Trình độ học vấn: Đại học

- Năng lực chuyên Kế toán kiểm toán  
môn: Quản lý điều hành
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian                | Đơn vị công tác   | Chức vụ                                     |
|--------------------------|---|---|
| Từ T6/1995 đến T10/1999  | Xí nghiệp cơ khí – Công ty XD công trình Ngầm Sông Đà 10 tại công trường thủy điện Yaly, Chưpăh, Gia Lai  | Tổ trưởng, Đội trưởng chuyên môn về cơ khí. |
| Từ T11/1999 đến T06/2000 | Chi nhánh Sông Đà 501 – Công ty XD Sông Đà 5 tại công trường thủy điện Yaly, Chưpăh, Gia Lai  | Kế toán viên                                |
| Từ T7/2000 đến T11/2001  | Chi nhánh Sông Đà 502 – Công ty XD Sông Đà 5 tại công trường thủy điện Cầu Đơn, Xã Thanh Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước                                 | Chuyên viên kinh tế tổng hợp                |
| Từ T12/2001 đến T12/2003 | Phòng TCKT - Nhà máy xi măng Sông Đà Yaly thuộc Công ty XD Sông Đà 3 (sau đó chuyển thành Cty CP xi măng Sông Đà Yaly) có trụ sở tại huyện Chưpăh, T. Gia Lai | Kế toán tổng hợp                            |
| Từ T01/2004 đến T10/2005 | Xí nghiệp KDVT tại Kon Tum có trụ sở tại Công trường thủy điện Plêikrông, Xã Kroong, TX Kon Tum, tỉnh Kon Tum   | Kế toán trưởng                              |
| Từ T11/2005 đến T12/2006 | Chi nhánh Công ty CP xi măng Hạ Long thuộc Công ty CP XM Hạ Long; có trụ sở tại Lô C25 khu CN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.HCM                 | Trưởng phòng KTKH                           |
| Từ T01/2007 đến T10/2009 | Chi nhánh Công ty CP xi măng Hạ Long thuộc Công ty CP XM Hạ Long; có trụ sở tại Lô C25 khu CN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.HCM                 | Kế toán trưởng                              |
| Từ T11/2009 đến T7/2013  | Công ty TNHH MTV xi măng Hạ Long và Chi nhánh Công ty CP xi măng Hạ Long; có trụ sở tại Lô C25 khu CN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.HCM         | Kế toán trưởng                              |
| Từ T8/2013 đến T8/2015   | Chi nhánh Công ty CP xi măng Hạ Long thuộc Công ty CP XM Hạ Long; có trụ sở tại Lô C25 khu CN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.HCM                 | Kế toán trưởng                              |

|                             |   |   |
|-----------------------------|---|---|
| Từ T10/2016<br>đến nay      | Công ty TNHH XD TM tư vấn Lộc Phát Lộc        | Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc   |
| Từ<br>01/10/2021<br>đến nay | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Phó Tổng Giám đốc phụ trách<br>Quản lý xây dựng hạ tầng và<br>công nghiệp |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:**

| Chức vụ   | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|---|---------------------------|
| Phó Tổng Giám đốc phụ trách Quản lý xây dựng hạ tầng và công nghiệp | Từ 01/10/2021 đến nay     |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Chức vụ   | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|---|------------------------|
| Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc – Công ty TNHH<br>XD TM TV Lộc Phát Lộc | 10/2016                |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
  - + Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
  - Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
  - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
  - Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: Không có
  - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI : Không có
  - Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có

✓ Là người nội bộ: Không có

### **3.3.6. Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng – Nguyễn Văn Bắc**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Bắc
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1975
- Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- CMND: 034075008648 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/01/2019
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 392/8/45 Cao Thắng, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: Đại học Kinh tế
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Kinh nghiệm công tác:

| Thời gian              | Đơn vị công tác                               | Chức vụ                                |
|------------------------|---|--|
| Từ 1999 đến 2003       | CTCP Tập đoàn Muối Miền Nam                   | Nhân viên kế toán                      |
| Từ 2003 đến 02/2020    | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Kế toán tổng hợp                       |
| Từ 02/2020 đến 02/2021 | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Kế toán trưởng                         |
| Từ 11/2019 đến 06/2020 | CTCP Tracodi Trading & Consulting             | Kế toán trưởng                         |
| Từ 06/2020 đến nay     | CTCP Tracodi Trading & Consulting             | Giám đốc Tài chính                     |
| Từ 02/2021 đến nay     | CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải | Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng |

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại TRACODI:

| Chức vụ                                | Thời gian nắm giữ chức vụ |
|--|---------------------------|
| Kế toán trưởng                         | 10/02/2020 đến 23/02/2021 |
| Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng | 23/02/2021 đến nay        |

- **Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

| Tên tổ chức                       | Chức vụ            | Thời gian bầu/bổ nhiệm |
|-----------------------------------|--------------------|------------------------|
| CTCP Tracodi Trading & Consulting | Giám đốc Tài chính | 08/06/2020             |

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 30/07/2021):
- + Đại diện sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu 111.024 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với TRACODI:
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TRACODI, công ty con của TRACODI hoặc TRACODI nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

| Loại giao dịch  | Giá trị Giao dịch | Các điều khoản quan trọng khác | Cấp có thẩm quyền phê duyệt | Ghi chú  |
|---|-------------------|--------------------------------|-----------------------------|--|
| Hợp đồng thi công XD số 01/2020/TCD-TCDT ngày 03/03/2020 ký giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting                   | 375.551.170.525   | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading & Consulting - Tổ chức liên quan nội bộ |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2020/HDTC/TRACODI-TRADING ngày 03/03/2020 ký giữa TRACODI và CTCP Tracodi Trading & Consulting | 30.719.969.758    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading & Consulting - Tổ chức liên quan nội bộ |
| Hợp đồng thi công xây dựng số 2501 HDTC/TCD-  | 36.112.704.657    | Không có                       | Hội đồng quản trị           | CTCP Tracodi Trading &                                       |

|  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|---|
| TCĐT ngày 05/01/2021 ký<br>giữa TRACODI và CTCP<br>Tracodi Trading &<br>Consulting |  |  |  | Consulting - Tổ<br>chức liên quan<br>nội bộ |
|--|--|--|--|---|

- ✓ Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

| Lương (triệu đồng) |          |                     | Nhận cổ phiếu thưởng theo chương trình<br>lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu) |          |          |
|--------------------|----------|---------------------|--|----------|----------|
| Năm 2019           | Năm 2020 | 9 tháng năm<br>2021 | Năm 2019   | Năm 2020 | Năm 2021 |
| 0                  | 337      | 350                 | 0  | 20.000   | 50.000   |

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với TRACODI hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TRACODI:

| STT | Tên doanh<br>nghiệp                        | Hoạt động kinh<br>doanh chính  | Mối quan<br>hệ   | Phương án kiểm soát xung đột lợi<br>ích   |
|-----|--|--|--|---|
| 1   | CTCP<br>Tracodi<br>Trading &<br>Consulting | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chính: Bán buôn thực phẩm</li> <li>- Phân khúc khách hàng: phân khúc theo địa lý</li> <li>- Địa bàn hoạt động: Việt Nam, Mỹ, Châu Âu, Châu Á và UAE</li> <li>- Sản phẩm dịch vụ: nông sản, thực phẩm, đồ gỗ, thiết bị y tế,...</li> </ul> | Ông<br>Nguyễn<br>Văn<br>Bắc<br>giữ<br>chức<br>vụ<br>Giám<br>đốc<br>tài<br>chính,<br>Số<br>lượng<br>CP<br>năm<br>giữ<br>0 CP<br>tương<br>ứng<br>0%<br>VDL | Ông Nguyễn Văn Bắc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà Ông Nguyễn Văn Bắc có thể được hưởng thông qua CTCP Tracodi Trading & Consulting. Đồng thời Ông Nguyễn Văn Bắc và/hoặc người liên quan của Ông Nguyễn Văn Bắc không được biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch giữa Công ty và CTCP Tracodi Trading & Consulting |

- Thông tin về người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TRACODI :
- ✓ Là cổ đông: Không có
  - ✓ Là người nội bộ: Không có

## VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- 3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:** 87.209.152 cổ phiếu
- 4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** 872.091.520.000 đồng (*Tám trăm bảy mươi hai tỷ không trăm chín mươi mốt triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*)
- 5. Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phiếu

## 6. Phương pháp tính giá

Căn cứ Tờ trình số 12/2021/TTĐH-HĐQT-TCD về việc Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ-TCD ngày 29/04/2021, phương pháp tính giá như sau:

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 theo BCTC hợp nhất năm 2020 của Công ty:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{661.435.926.682}{47.294.590} = 13.985 \text{ đồng}$$

- Giá thị trường: Trong khoảng thời gian từ 23/02/2021 đến 05/04/2021 trên sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, cổ phiếu TCD có giá đóng cửa bình quân là 15.552 đồng/30 phiên giao dịch (số liệu tại website: [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn))

Căn cứ vào Điều 126 Luật Doanh nghiệp: “*Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ trường hợp sau đây:*

1. *Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;*
2. *Cổ phần bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ ở công ty; ...”*

Để đảm bảo cho đợt chào bán thành công, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được Hội đồng quản trị đề nghị và được ĐHĐCĐ thông qua là: **10.000 đồng/cổ phiếu.**

## 7. Phương thức phân phối

Phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì sẽ nhận được 01 quyền mua cổ phiếu, cứ 01 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới phát hành thêm).

+ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Do phát hành tỷ lệ 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

+ Phương án xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không thực hiện nộp tiền mua: Hội đồng quản trị xử lý theo hướng phân phối cho các nhà đầu tư quan tâm với giá có thể thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn giá phát hành cho cổ

đóng hiện hữu, trường hợp vẫn không bán hết thì tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành. Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Công ty cam kết không phân phối cho các công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”

Toàn bộ số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không thực hiện nộp tiền mua sẽ được HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

## 8. Đăng ký mua cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: Không quy định
- Thời hạn nhận đăng ký: Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu (nếu có): Không quy định
- Phương thức đăng ký:
  - + Đối với cổ đông đã lưu ký: Công ty phối hợp Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam phân phối và thông báo quyền mua tới các cổ đông thông qua các công ty chứng khoán – thành viên lưu ký của VSD.
  - + Đối với cổ đông chưa lưu ký: cổ đông đăng ký thực hiện quyền mua tại Công ty – Địa chỉ: 89 Cách Mạng Tháng 8, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Phương thức thanh toán: tiền mua cổ phiếu phải chuyển vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo quy định tại điểm 11 Phần VII của bản cáo bạch này.
- Chuyển nhượng quyền mua: Trong thời hạn đăng ký mua, cổ đông sở hữu quyền mua được phép chuyển nhượng quyền nếu có nhu cầu, việc chuyển nhượng quyền mua kết thúc trước 02 ngày làm việc so thời hạn cuối cùng đăng ký thực hiện quyền.

### ✓ Đối với cổ đông đã lưu ký:

Cổ đông tự tìm đối tác, trực tiếp thỏa thuận việc chuyển nhượng và thực hiện tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch.

### ✓ Đối với cổ đông chưa lưu ký:

Cổ đông thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại Công ty – Địa chỉ: 89 Cách Mạng Tháng 8, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

### - Các điều khoản có liên quan:

#### ✓ Cổ đông sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu phát

hành theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền.

✓ Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất cứ một khoản phí nào.

✓ Người sở hữu quyền mua được bán, cho, tặng toàn bộ hoặc một phần số lượng quyền mua nắm giữ trong thời hạn có hiệu lực, nhưng phải thực hiện thủ tục chuyển nhượng cho người nhận chuyển nhượng theo quy định về chuyển nhượng quyền.

## 9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu được thực hiện sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng nhưng không được vượt quá 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực.

Thời gian tiến hành dự kiến: Thời gian thực hiện dự kiến trong Quý IV/2021 sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu của UBCKNN.

Lịch trình phân phối dự kiến như sau:

| STT | Công việc  | Thời gian         |
|-----|--|-------------------|
| 1   | UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng  | T                 |
| 2   | Thông báo chốt danh sách cổ đông gửi tới Trung tâm lưu ký và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh để triển khai | T đến T+2         |
| 3   | Công bố việc chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng   | T + 2 đến T + 7   |
| 4   | Ngày giao dịch không hưởng quyền   | T + 11            |
| 5   | Ngày đăng ký cuối cùng   | T + 12            |
| 6   | Thông báo danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu đến các cổ đông   | T + 14 đến T + 18 |
| 7   | Cổ đông đăng ký, chuyển nhượng quyền mua; nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần  | T + 19 đến T + 40 |
| 8   | Tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm  | T + 47            |
| 9   | HĐQT phân phối tiếp số cổ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua cổ phần cho nhà đầu tư    | T + 48 đến T + 58 |
| 10  | Báo cáo UBCKNN về kết quả phát hành  | T + 59            |
| 11  | Chuyển giao cổ phiếu hoặc trả giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho người mua   | T + 58 đến T + 88 |

Lịch trình phân phối cổ phiếu cụ thể sẽ được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị và sẽ được TRACODI thông báo đến cổ đông sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng đảm bảo đúng quy định của Pháp luật.

## **10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu**

Quyền mua của cổ đông Công ty được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được tiếp tục chuyển nhượng cho người khác.

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

Cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không thực hiện nộp tiền mua được HĐQT phân phối lại cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Công ty cũng lưu ý thêm với cổ đông và nhà đầu tư: Công ty chưa có thông báo chính thức về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty, hiện tại Công ty đang tự xác định là 49%, tuy nhiên trong trường hợp cơ quan quản lý xác định một tỷ lệ nhỏ hơn thì khi thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ đông chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng lưu ý thông báo về tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài của Công ty tại thời điểm phân phối và đảm bảo thực hiện đúng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam tại Khoản 4 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

## **11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải
- Số tài khoản phong tỏa: 1000 3991 9900005
- Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Trung tâm kinh doanh.

## **12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của tổ chức phát hành**

Công ty không thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về việc phát hành

## **13. Hủy bỏ đợt chào bán**

Do công ty không thực hiện huy động vốn sử dụng cho mục đích thực hiện dự án nên không áp dụng.

## **14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**

Hiện một số ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty thuộc danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế tiếp cận thị trường với nhà đầu tư nước ngoài nhưng chưa có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu tối đa cũng như chưa có hướng dẫn của Bộ chuyên ngành về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại các ngành nghề này (như đã nêu tại Mục 9 Phần IV Bản cáo bạch). Căn cứ Điều c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, để đảm bảo quá trình chào bán cổ phiếu, Công ty đã thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với UBCKNN tại Công ty là không quá **49%** vốn điều lệ.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chính

xác tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty. Tuy nhiên đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/07/2021, Công ty có 16 cổ đông nước ngoài chiếm 0,11% vốn điều lệ và Điều lệ Công ty không quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài hay tỷ lệ này sẽ theo quy định của Pháp luật.

Do đó, ngày 24/09/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐQT-TCD đã thông qua các biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài hiện tại đang nắm giữ tại Công ty như sau:

+ Thực hiện phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư nước ngoài là cổ đông của Công ty có tên trong danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu do VSD cấp và theo đúng tỷ lệ được quyền mua;

+ Hội đồng quản trị cam kết thực hiện phân phối số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá tỷ lệ tối đa được UBCKNN phê duyệt tại thời điểm thực hiện phân phối.

Công ty cũng lưu ý thêm với cổ đông và nhà đầu tư: Công ty chưa có thông báo chính thức về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty, hiện tại Công ty đang tự xác định là 49%, tuy nhiên trong trường hợp cơ quan quản lý xác định một tỷ lệ nhỏ hơn thì khi thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ đông chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng lưu ý thông báo về tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài của Công ty tại thời điểm phân phối và đảm bảo thực hiện đúng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam tại Khoản 4 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

## **15. Các loại thuế có liên quan**

### **15.1 Thuế liên quan đến hoạt động doanh nghiệp**

#### **15.1.1. Thuế giá trị gia tăng**

Thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thuế suất thuế GTGT mà Công ty phải chịu là 10%.

#### **15.1.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty là 20% được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.

## **15.2. Thuế liên quan đến nhà đầu tư, cổ đông của Công ty**

### **15.2.1. Thuế áp dụng đối với nhà đầu tư cá nhân**

#### **a. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Đối với nhà đầu tư trong nước: Căn cứ theo Thông tư 25/2018/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/05/2018: Điều 4. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế TNCN là 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

#### **b. Thu nhập từ cổ tức**

Trong trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức từ Công ty, nếu cổ tức được chia là cổ tức tiền mặt thì Thuế TNCN được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhận với thuế suất 5%.

Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thường, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, tuy nhiên khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phần này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế quy định tại Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hướng dẫn Luật quản lý thuế và Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thuế thu nhập cá nhân và Nghị định 65/2013/NĐ-CP do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

### **15.2.2. Thuế áp dụng đối với nhà đầu tư tổ chức**

#### **- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:**

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Riêng đối với doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

- Thu nhập từ cổ tức: được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp 2008.

## **16. Thông tin về các cam kết**

→ TRACODI cam kết triển khai thực hiện niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định pháp luật.

→ Ngoài ra Công ty không có cam kết nào liên quan đến đợt chào bán.

## **17. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt**

Không có

### VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2021 số 04/2021/NQ-DHĐCD-TCD ngày 29/04/2021, mục đích chào bán:

- Nhằm nâng cao năng lực về vốn tương xứng với tổng giá trị tài sản hiện tại mà Công ty đang sở hữu;
- Bổ sung nguồn vốn nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2021 số 04/2021/NQ-DHĐCD-TCD ngày 29/04/2021 toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng với mục đích bổ sung vốn lưu động bao gồm nhưng không giới hạn việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, hợp đồng ký mới cho các nhà thầu, nhà cung cấp, ngân hàng, đối tác khác,...

Đồng thời ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời ĐHĐCD cho phép HĐQT có thể điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định.

Ngày 11/08/2021, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐQT-TCD về việc triển khai phương án chào bán, trong đó nêu chi tiết về việc sử dụng vốn cho mục đích bổ sung nguồn vốn lưu động để thực hiện thi công dự án TCD đang được làm chủ thầu, cụ thể như sau:

| TT | Mục đích sử dụng  | Phương thức sử dụng tiền  | Số tiền sử dụng (đồng) | Thời điểm giải ngân   |
|----|---|---|------------------------|-----------------------|
| 1  | Thi công dự án King Crown Infinity theo hợp đồng 01/2020/HĐTC/TCD-GK ngày 31/08/2020 đã ký với chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang  | Thanh toán toàn bộ các khoản phải trả (tạm ứng, thanh toán, quyết toán) cho đơn vị/nhà thầu phụ thi công, tư vấn thiết kế, nhà cung cấp, ngân hàng, lương nhân viên... liên quan đến việc thi công dự án. | 530.000.000.000        | Quý 4/2021 + năm 2022 |
| 2  | Thi công dự án Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp theo hợp đồng 01/2020/HĐNT/CB-TRACODI ngày 21/09/2020 đã ký với chủ đầu tư là Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp | Thanh toán toàn bộ các khoản phải trả (tạm ứng, thanh toán, quyết toán) cho đơn vị/nhà thầu phụ thi công, tư vấn thiết kế, nhà cung cấp, ngân hàng, lương nhân viên... liên quan đến việc thi công dự án  | 342.091.520.000        | Quý 4/2021 + năm 2022 |

| TT | Mục đích sử dụng | Phương thức sử dụng tiền | Số tiền sử dụng (đồng) | Thời điểm giải ngân |
|----|------------------|--------------------------|------------------------|---------------------|
|    | <b>Tổng cộng</b> |                          | <b>872.091.520.000</b> |                     |

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công ty sẽ ưu tiên sử dụng bổ sung vốn lưu động để thực hiện dự án King Crown Infinity theo hợp đồng 01/2020/HĐTC/TCD-GK ngày 31/08/2020 đã ký với chủ đầu tư là CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang.

Trong trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên thì công ty sẽ bổ sung nguồn vốn lưu động từ nguồn khác của Công ty (ví dụ như tiền, các khoản nợ phải thu, vay ngân hàng...) đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật. Căn cứ vào tình hình thực tế Hội đồng quản trị Công ty có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nói trên nếu thấy cần thiết đảm bảo đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ thông qua. Hội đồng quản trị sẽ thực hiện báo cáo cổ đông tại kỳ Đại hội gần nhất đối với trường hợp điều chỉnh Phương án sử dụng vốn.

#### **1. Thi công dự án King Crown Infinity theo hợp đồng 01/2020/HĐTC/TCD-GK ngày 31/08/2020 đã ký với chủ đầu tư là CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang**

Ngày 31/08/2020 TRACODI ký kết hợp đồng thi công số 01/2020/HĐTC/TCD-GK với CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang, trong đó TRACODI là tổng thầu phụ trách gói thầu thi công thiết kế Khu phức hợp căn hộ kết hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng tại số 218 đường Võ Văn Ngân, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) do Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang làm chủ đầu tư. Giá trị hợp đồng là 1.916.897.502.520 đồng tại ngày 31/08/2021, điều chỉnh lên 3.113.285.015.841 đồng tại ngày 02/06/2021 và có thể điều chỉnh theo phạm vi công việc bổ sung. Theo đó, TRACODI có nghĩa vụ lựa chọn các đơn vị thầu phụ, nhà cung cấp để triển khai toàn bộ các phạm vi công việc của dự án từ giai đoạn thiết kế, thi công đúng tiến độ ký kết với chủ đầu tư.

##### **\* CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang**

CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang có địa chỉ tại 218 Võ Văn Ngân, phường Bình Thạnh, quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh. Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0313758024 do Sở KH và ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/04/2016 và thay đổi tùy từng thời điểm. CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang có ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang là Công ty liên kết của CTCP Bamboo Capital – Công ty mẹ của TRACODI.

#### ◆ Giới thiệu dự án

Dự án Khu phức hợp căn hộ kết hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng tại số 218 đường Võ Văn Ngân, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức (còn gọi là dự án King Crown Infinity) có chủ đầu tư là CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang.

##### - Vị trí:

Khu đất đầu tư xây dựng dự án “Khu phức hợp căn hộ kết hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng - GTOWER” tọa lạc tại số 218 Võ Văn Ngân, Phường Bình Thạnh, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

##### - Ranh giới khu đất:

- Đông giáp : Đường Nguyễn Bá LuẬt
- Tây giáp : Trung tâm thương mại – siêu thị hiện hỮU
- Nam giáp : Chợ Từ Đức hiện hữu
- Bắc giáp : Đường Võ Văn Ngân

##### - Quy mô:

Khu đất có diện tích là 12.652 m<sup>2</sup>

|                                   |                        |
|-----------------------------------|------------------------|
| Trong đó: Đất xây dựng công trình | : 6.091 m <sup>2</sup> |
| Đất cây xanh nhóm ở               | : 2.000 m <sup>2</sup> |
| Đất công viên cây xanh công cộng  | : 2.500 m <sup>2</sup> |
| Đất giao thông nội bộ, sân bãi    | : 2.061 m <sup>2</sup> |

- Tổng mức đầu tư: 4.269.555.000.000 đồng (Bốn ngàn hai trăm sáu mươi chín tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu đồng).

##### - Hiệu quả dự án:

| STT | CHỈ TIÊU  | GIÁ TRỊ VÀ HỆ SỐ |
|-----|---|------------------|
| 1   | Tổng mức đầu tư chưa bao gồm thuế GTGT (triệu đồng) | 4.269.555        |
| 2   | Giá trị hiện tại thuần NPV (triệu đồng)             | 1.138.594        |
| 3   | Tỷ suất hoàn vốn nội bộ IRR (%)                     | 45,09%           |
| 4   | Thời gian hoàn vốn (Quý)                            | 16               |

(Nguồn: Theo báo cáo của đơn vị lập và đánh giá hiệu quả đầu tư dự án - Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Năm và Cộng sự)

#### ◆ Pháp lý dự án

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 103983 ngày 16/07/2020;
- Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 của UBND TP HCM về việc chấp thuận đầu tư dự án;
- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 19/03/2021 của UBND TP HCM về việc điều chỉnh, bổ

sung Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 của UBND TP HCM về việc chấp thuận đầu tư dự án.

- Giấy phép xây dựng số 56/GPXD ngày 29/04/2021 của Sở Xây dựng.

◆ *Tiến độ thực hiện thi công dự án:*

Dự án King Crown Infinity bắt đầu khởi công ngày 21/11/2020. Dự án đã hoàn thành các công tác tạm, kết cấu nhà mẫu và thi công tường vây. Các hạng mục cọc khoan nhồi dự kiến cơ bản hoàn thành vào tháng 1 năm 2022; triển khai thi công đầm sàn tầng 1 và dự kiến hoàn thành vào đầu tháng 2 năm 2022; thi công kết cấu hầm, phần thân (khối podium tầng 2,3,4,5) sẽ triển khai và hoàn thiện từ Quý 2 đến Quý 4 năm 2022.

Hiện tại Công ty đã dùng 175,35 tỷ đồng từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ để sử dụng cho dự án. Tuy nhiên, tổng vốn lưu động cần sử dụng bổ sung cho dự án là trên 3.000 tỷ đồng, do đó việc bổ sung thêm dòng tiền từ đợt chào bán lần này là hoàn toàn cần thiết. Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến tiến độ thi công, xây dựng của dự án nhưng Công ty vẫn đang cố gắng thực hiện theo đúng tiến độ của hợp đồng đã ký với chủ đầu tư.

◆ *Kế hoạch sử dụng tiền của TRACODI:*

TRACODI sẽ dùng 530 tỷ đồng để bổ sung vốn thi công dự án King Crown Infinity, TRACODI sẽ thực hiện thanh toán toàn bộ các khoản phải trả (tạm ứng, thanh toán, quyết toán) cho đơn vị/nhà thầu phụ thi công, tư vấn thiết kế, nhà cung cấp, ngân hàng, lương nhân viên... liên quan đến việc thi công dự án.

**2. Thi công dự án Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp theo hợp đồng 01/2020/HĐNT/CB-TRACODI ngày 21/09/2020 đã ký với chủ đầu tư là Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp**

Ngày 21/09/2020 TRACODI ký kết hợp đồng nguyên tắc số 01/2020/HĐNT/CB-TRACODI với Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp, trong đó TRACODI là tổng thầu phụ trách gói thầu thi công thiết kế Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp tại Cồn Bắp, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam do Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp làm chủ đầu tư. Giá trị hợp đồng điều chỉnh tính đến ngày 02/08/2021 là 477.379.935.930 đồng và có thể điều chỉnh theo phạm vi công việc bổ sung. Theo đó, TRACODI có nghĩa vụ lựa chọn các đơn vị thầu phụ, nhà cung cấp để triển khai toàn bộ các phạm vi công việc của dự án từ giai đoạn thiết kế, thi công đúng tiến độ ký kết với chủ đầu tư.

◆ *Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp*

Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp có địa chỉ tại Cồn Bắp, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vốn điều lệ: 398.000.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 4000491891 do Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 22/09/2008 và thay đổi tùy từng thời điểm. Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp có ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh bất

động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp do Ông Nguyễn Hồ Nam là đại diện pháp luật – người nội bộ của TRACODI và là một trong những thành viên góp vốn vào công ty trong đó có thể kể đến Công ty Cổ phần BCG Land sở hữu vốn góp chiếm tỷ lệ lên đến khoảng 50,1%.

#### ★ *Giới thiệu dự án*

Dự án Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp tại xã Cồn Bắp, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam có chủ đầu tư là Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp.

- Vị trí: Khu đất đầu tư xây dựng dự án “Dự án Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp” tại xã Cồn Bắp, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Ranh giới khu đất: Không có gì đặc biệt
- Quy mô: Khu đất có diện tích là 244.848 m<sup>2</sup>
- Tổng mức đầu tư: 2.066.956.000.000 đồng (Hai nghìn sáu trăm sáu mươi sáu tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu đồng)
- Hiệu quả dự án:

| STT | CHỈ TIÊU                                      | GIÁ TRỊ VÀ HỆ SỐ  |
|-----|---|-------------------|
| 1   | Tổng mức đầu tư chưa bao gồm thuế GTGT (đồng) | 2.066.956.000.000 |
| 2   | Giá trị hiện tại thuần NPV (đồng)             | 1.102.826.000.000 |
| 3   | Tỷ suất hoàn vốn nội bộ IRR (%)               | 30%               |
| 4   | Thời gian hoàn vốn (Quý)                      | 8                 |

(Nguồn: Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp)

#### ★ *Pháp lý dự án*

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 4000491891 ngày 22/9/2008;
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 3405152774 của Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 04/01/2013, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 17/11/2020;
- Giấy phép xây dựng số 22/GPXD-SXD ngày 23/07/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam.

#### ★ *Tiến độ thực hiện thi công dự án:*

Dự án chính thức được khởi công tháng 4/2021. Hiện nay đã xây xong phần móng của 202 shophouse. Từ nay đến cuối 2022 dự án sẽ tiếp tục thi công 202 căn shophouse dự kiến đưa vào khai thác Q1 2023, và song song triển khai thi công đồng loạt các hạng mục: hạ tầng kỹ thuật, khu biệt thự du lịch villas, khu nông nghiệp, phố đi bộ, khu khách sạn 3 sao và 5 sao.

Hiện tại Công ty đã dùng 30 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có của Công ty để sử dụng cho dự án, tuy nhiên Công ty dự kiến phải sử dụng vốn lưu động cho dự án lên đến 400 tỷ đồng, do đó, việc dự kiến sử dụng hơn 300 tỷ đồng cho dự án là hoàn toàn phù hợp. Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến tiến độ thi công, xây dựng của dự án nhưng Công ty vẫn đang cố gắng thực hiện theo đúng tiến độ của hợp đồng.

#### ♦ *Kế hoạch sử dụng tiền của TRACODI:*

TRACODI sẽ dùng 342.091.520.000 đồng để bổ sung vốn thi công dự án Khu du lịch sinh thái Cồn Bắp, TRACODI sẽ thực hiện thanh toán toàn bộ các khoản phải trả (tạm ứng, thanh toán, quyết toán) cho đơn vị/nhà thầu phụ thi công, tư vấn thiết kế, nhà cung cấp, ngân hàng, lương nhân viên... liên quan đến việc thi công dự án.

## X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TÓI ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tổ chức tư vấn

#### Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 38181 888                  Fax: (024) 38181 688

Website: <https://www.shs.com.vn/>

### 2. Tổ chức kiểm toán

#### Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Địa chỉ: 29 đường Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3820 5944/47                  Fax: (028) 3820 5942

### 3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán.

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu dùng để bổ sung vốn của Công ty là phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Khối lượng chào bán ra công chúng đợt này là 87.209.152 cổ phiếu (tương đương 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại của TRACODI). Giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 là 13.985 đồng /cổ phiếu, thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2020 là 2.805 đồng/cổ phiếu. Cùng với đó Công ty thực hiện chi trả cổ tức

trong năm 2019 là 16%, trong năm 2020 là 11%.

Với những thông tin trên, chúng tôi – Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) cho rằng đây là cơ hội tốt cho nhà đầu tư sở hữu thêm cổ phiếu TCD và khả năng Công ty chào bán thành công cao vì mức giá chào bán tương đối hấp dẫn.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

#### **4. Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán: Không có**

### **XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

Không có

### **XII. PHỤ LỤC**

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300482393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 22/07/2021;
2. Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2021 số 04/2021/NQ-ĐHĐCD-TCD ngày 29/04/2021;
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 43/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 11/08/2021;
4. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 46/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/09/2021;
5. Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải;
6. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán của CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải;
7. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán của CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải;
8. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải;
9. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý III năm 2021 của CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải.
10. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ nguồn phát hành tăng vốn điều lệ 350 tỷ bằng hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư đến ngày 23/08/2021 đã được kiểm toán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10.... tháng 11.. năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Maul*

NGUYỄN HÒA NAM



BÙI THIỆN PHƯƠNG ĐÔNG

*Holly*

KẾ TOÁN TRƯỞNG

*Hoai*

NGUYỄN VĂN BẮC

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**



*Trần Thị Thu Thanh*